

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 3– LỚP MGN B4

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ 02/03 đến 27/03/2026)

Giáo viên: Đặng Thị Thanh Tâm (Tuần 1 – 3)

Nguyễn Thị Phượng (Tuần 2 - 4)

Hoạt động	Tuần 1 (Từ ngày 2/3 đến ngày 6/3)	Tuần 2 (Từ ngày 9/3 đến ngày 13/3)	Tuần 3 (Từ ngày 16/3 đến ngày 20/3)	Tuần 4 (Từ ngày 23/3 đến ngày 27/3)	Mục tiêu đánh giá
Chủ đề - SK	Sự kiện: 8/3	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	Những con vật đáng yêu	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: - Cô đón trẻ tại cửa lớp, chào hỏi theo menu. - Cô vui vẻ, niềm nở, gần gũi trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ để nắm bắt được tính cách và thói quen, ăn ngủ và những đặc điểm riêng của trẻ. - Quan tâm đặc biệt đến sức khỏe của trẻ. Quan sát, nhắc nhở trẻ chào hỏi cô và người thân lễ phép phù hợp tình huống. - Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại				- PTTC: 5, 20
Thể dục sáng	* Thể dục sáng: - Khởi động: Xoay các khớp. Làm VĐ theo bản nhạc nước ngoài sôi động - Trọng động: - BTPTC: Tập theo nhạc bài hát: “Anh cá bảy màu” - Điều hòa: Nhạc nước ngoài. - Thể dục nhịp điệu: “Quả đất màu xanh” - TCVĐ: Chúng mình cùng lắc. - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng quanh chỗ tập theo bài hát.				- PTNT: 28, 37, 42, 43 - PTNN: 56, 60, 65 - PT TC QH-XH: 84
	Ôn kĩ năng: Cách kéo khóa áo (Ứng dụng PP Montesori)				PTTM: 92, 95
Trò chuyện	* Trò chuyện về sự kiện 8/3 - Kể tên và nói đặc điểm về một số ngày lễ hội mà con biết (ĐGMT 37) + Ngày 8/3 là ngày gì? Dành cho ai? + Trong ngày 8/3 thường có những hoạt động gì? - Cách thể hiện tình cảm với bà, với mẹ, với cô giáo và các bạn gái nhân ngày 8/3				

- + Nhân ngày 08/03 con muốn gửi tới bà, mẹ điều gì? Con sẽ nói như thế nào?
- + Khi thấy bà ốm con sẽ làm gì?
- + Nếu thấy mẹ đi làm về mệt con sẽ làm gì?
- * Trò chuyện về một số con vật nuôi sống dưới nước**
- Tên gọi, màu sắc, đặc điểm cấu tạo, hình dáng của một số con vật sống dưới nước như: con cua, con cá, con ốc, hến..
- Trẻ biết con cá là loài động vật có xương sống, không có chân
- Cua là con vật có chân
- Ốc, hến là động vật có thân mềm
- Môi trường sống của các con cua, cá, ốc, hến là được nuôi dưới nước
- Vai trò, lợi ích của các loài động vật đối với con người, so sánh điểm giống và khác nhau
- Cách chăm sóc, bảo vệ và chơi an toàn đảm bảo vệ sinh với các con vật sống dưới nước
- * Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình**
- Tên gọi, màu sắc, đặc điểm cấu tạo, hình dáng của một số con vật nuôi trong gia đình: con gà, con chó, con mèo, con lợn....
- Trẻ biết gà là thuộc loài gia cầm và gà là loài đẻ trứng.
- Lợn, chó, mèo là gia súc và đẻ con
- Môi trường sống của các con chó, gà, lợn, mèo là được nuôi trong gia đình
- Vai trò, lợi ích của các loài động vật đối với con người, so sánh điểm giống và khác nhau của gia súc và gia cầm
- Cách chăm sóc, bảo vệ và chơi an toàn với các con vật nuôi trong gia đình (**ĐGMT 84**)
- * Trò chuyện về một số côn trùng có lợi và có hại.**
- Cho trẻ xem video về côn trùng có lợi và côn trùng có hại.
- Các con hãy kể tên các loại côn trùng có lợi mà các con đã biết? (ong, con giun đất, bọ rùa....)
- Kể tên các loại côn trùng có hại mà các con biết? (đuôi, sâu, muỗi...)
- Đặc tính, môi trường sống của côn trùng: Sống bầy đàn, cách kiếm ăn, cách di chuyển ...
- Nhận biết tên gọi, đặc điểm vận động, môi trường sống của một số côn trùng có lợi và có hại đối với đời sống con người.

	<p>- So sánh điểm giống và khác nhau của một số con côn trùng</p> <p>- Cách bảo vệ bản thân an toàn trước các con côn trùng</p>				
Hoạt động học	T 2	<p>LQVT:</p> <p>Củng cố đếm đến 5, nhận biết chữ số 5</p>	<p>LQVT:</p> <p>Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5 (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>LQVT:</p> <p>Tách nhóm 5 thành 2 phần bằng các cách khác nhau (ĐGMT 42, 43) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>LQVT:</p> <p>Nhận biết quy tắc đối xứng (Ứng dụng PPGD Steam) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>
	T 3	<p>HĐKP:</p> <p>Đạy trẻ cách nhận quà và tặng quà</p>	<p>HĐKP:</p> <p>Con cá vàng (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>HĐKP:</p> <p>Một số vật nuôi trong gia đình (ĐGMT 28) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>HĐKP:</p> <p>Tìm hiểu một số côn trùng có lợi và có hại (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>
	T 4	<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang TCVĐ: Hai người ba chân (ĐGMT 5) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Chạy nhanh theo khả năng TCVĐ: Cáo và thỏ</p>	<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Lộn xuôi TCVĐ LH: Lộn xuôi - Đi trên ghế băng đầu đội túi cát, ném trúng đích đứng (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Ôn bò cao, ném bóng qua dây</p>
	T 5	<p>Tạo hình:</p> <p>Chắp ghép hoa tặng bạn gái (ĐT) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>Tạo hình:</p> <p>Xé dán vảy cá (M) (Vở/21) (ĐGMT 95) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>Tạo hình:</p> <p>Cắt gấp, dán con gà (Vở/18) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>	<p>Tạo hình:</p> <p>Vẽ côn trùng (ĐT) (Vở/13) (Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</p>

	T	Âm nhạc:	Văn học:	Âm nhạc:	Văn học:
	6	+ NDTT: VĐ: Ngày vui 8/3 + NDKH: NH: Mẹ yêu + TCÂN: Ai đoán giỏi (ĐGMT 92)	Truyện: Sự tích cá bẫy màu (Trẻ chưa biết) (ĐGMT 56)	+ NDTT: VĐ: Đàn gà trong sân + NDKH: NH: Gà gáy le te + TC: Chiếc dù âm nhạc	Thơ: Đàn kiến nó đi (Trẻ chưa biết) <i>(Lưu tại KHGD Tháng 3 Năm học 2024-2025)</i>
Rèn trẻ kĩ năng: Cách đứng lên, ngồi xuống ghế, cách lấy vở, mở vở, cất vở, cầm bút (Ứng dụng PP Montesori) (ĐGMT 20)					
HĐNT	<p>* HĐCCĐ: Quan sát bầu trời, thời tiết. Quan sát hình ảnh tầng 1,2,3 được trang trí theo sự kiện 8/3. Quan sát một số hình ảnh về bà, mẹ. Quan sát các hoạt động diễn ra trong ngày 8/3. Quan sát cây Xoài.</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát ao làng Hà Trì; Quan sát con cá vàng; Quan sát con cá rô; Quan sát con tôm; Quan sát con cua.</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát con gà; Quan sát hình ảnh con lợn; Quan sát con mèo; Quan sát con chó; Lau lá cây</p> <p>* HĐCCĐ: Quan sát hình ảnh con bọ cánh cứng; Quan sát con muỗi; Quan sát con ruồi; Quan sát thời tiết trong ngày; Quan sát con sâu.</p> <p>- TCVD: Chuyển bóng qua đầu; Đi cà kheo; Bật chụm tách chân; Đi trên vạch kẻ sàn; Nhảy bao bố</p> <p>- TCVD: Bật qua suối nhỏ; Nhảy nhanh tới đích; Bật liên tục qua 5 vòng thể dục; Đi trên dây có mang vật trên tay; Nhảy lò cò.</p> <p>- TCVD: Cáo và thỏ; Vượt chướng ngại vật; Kéo co; Đuổi bắt; Bật liên tục về phía trước</p> <p>- TCVD: Thi chạy; Chuyển bóng; Bật liên tục vào các vòng; Kéo bóng bằng vòng; Bắt bóng bay.</p> <p>* Hoạt động giao lưu:</p> <p>- Tuần 1: Lao động nhặt lá cây, nhặt rác, bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>- Tuần 2: Giao lưu với lớp A3 (Trò chơi đuổi bắt)</p> <p>+ Chuẩn bị: 2 vạch, trang phục phù hợp để trẻ tham gia vận động</p> <p>- Tuần 3: Lao động lau lá cây</p> <p>- Tuần 4: Giao lưu với lớp B5 (Hát những bài hát trẻ đã học)</p>				

	<ul style="list-style-type: none"> + Chuẩn bị: Trang phục phù hợp để tham gia giao lưu. * Vẽ phần trên bảng: Vẽ hoa tặng bà, tặng mẹ, vẽ con cá, vẽ con gà, vẽ con bọ cánh cứng ... * Chơi tự do: Các đồ chơi có trong sân trường 	
	Hướng dẫn trẻ kỹ năng: Rót nước từ bình vào chai bằng phễu (Ứng dụng PP Montesori)	
Hoạt động chơi góc	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm quen với các góc chơi, vị trí các đồ dùng trong góc chơi, thỏa thuận với các quy định chơi của từng góc chơi - Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói - Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong góc chơi với các thao tác vai chơi đơn giản.. - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi * Góc trọng tâm: - <i>Tuần 1: Góc kỹ năng: Hướng dẫn kỹ năng mới: “Cắm hoa tặng bạn gái”</i> + Chuẩn bị: 10 Bó hoa, 5 giỏ, hoa, lá, kéo, rổ đựng rác, khăn lau bàn. - <i>Tuần 2: Góc văn học: Hướng dẫn trẻ kỹ năng mới: “Bé tập kể chuyện theo tranh” (ĐGMT 60)</i> + Chuẩn bị: Hình ảnh nội dung câu chuyện Sự tích cá bảy màu, - <i>Tuần 3: Góc tạo hình: Hướng dẫn kỹ năng mới: “Nặn tò he các con vật ”</i> + Chuẩn bị: Đất nặn, sáp, que tre, mẹt, ... - <i>Tuần 4: Góc học tập: Hướng dẫn trẻ làm bài tập nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5</i> + Chuẩn bị: Bài tập, màu, bàn ghế đủ cho trẻ ngồi, * Các góc khác: - Góc học tập: Làm bài tập củng cố đếm đến 5, nhận biết chữ số 5, tách 5 đối tượng ra thành 2 phần bằng các cách khác nhau; Nhận biết quy tắc đối xứng. - Góc văn học: Xem sách, truyện có nội dung về các con vật (ĐGMT 65) - Góc Xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi, xây dựng ao nuôi trồng thủy sản, ghép hoa - Góc âm nhạc: Hát bài hát: Ngày vui 8/3, vận động theo nhạc bài hát mẹ yêu 	
	Hướng dẫn trẻ kỹ năng: Rót nước từ bình nhỏ sang bình nhỏ, rót nước từ bình sang 3 chén nhỏ giống nhau (Ứng dụng PP Montesori)	
HD ăn, ngủ, VS	<ul style="list-style-type: none"> - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi qui định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Xếp hàng chờ đến lượt khi đi vệ sinh, rửa tay, rửa mặt 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống - Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói - Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Nói tên món ăn hàng ngày. Nhận biết một số thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối - Trẻ biết mời cô, mời bạn trước khi ăn; biết cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp - Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng không làm rơi vãi, đổ thức ăn.
HD chiều	<p style="text-align: center;"><i>Rèn trẻ kỹ năng: Cách lau bàn ăn (Ứng dụng PP Montesori)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> * HDTC: Cáo và thỏ; Đuổi bắt, đi cà kheo, bật qua suối nhỏ * Ôn các hoạt động đã học: Cùng cô đếm đến 5, nhận biết chữ số 5, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5, tách 5 đối tượng ra thành 2 phần bằng các cách khác nhau, nhận biết quy tắc đối xứng - Nghe đọc thơ, kể chuyện: Sự tích cá bảy màu, Đàn kiến nó đi - Âm nhạc: Dạy vận động: Ngày vui 8/3, Đàn gà trong sân. Nghe hát: Mẹ yêu, Gà gáy lete. - Trò chuyện về sự kiện 8/3, con cá vàng, một số con vật nuôi trong gia đình, một số con côn trùng có lợi và có hại, lao động tập thể: dọn vệ sinh, lau lá cây, lau bàn ghế. Xem video, trò chuyện, thảo luận về các tình huống xảy ra trong cuộc sống và tìm cách giải quyết. * Làm quen chữ viết: q, g, y, s * <i>Hướng dẫn kỹ năng: Rót nước từ bình sang 3 chén nhỏ giống nhau (Ứng dụng PP Montesori)</i> * <i>Bé nhận biết và làm quen với Toán:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết động vật /Trang 2. - Tìm điểm khác/Trang 7. - Nhận biết chữ số/Trang 15, 14 - Nhận biết nặng – nhẹ/Trang 21 * <i>Bé hoạt động tạo hình:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Tô nét và tô màu con cá/Trang 4 - In bàn tay tạo hình con vật/ Trang 26 * Chơi theo ý thích <ul style="list-style-type: none"> - Thứ sáu: Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương - bé ngoan

Hà Đông, ngày 24 tháng 2 năm 2026

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Giáo viên lớp B4

Tuần 1, 3



Đặng T. T. Tâm

Tuần 2, 4



Ng. Thi Phượng

TTCM



Nguyễn Thị Hoa

**TM BGH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Vân

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>LQVT</u> Củng cố đếm đến 5, nhận biết chữ số 5</p>	<p>1. Kiến thức Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết nhóm có số lượng 5 - Nhận biết chữ số 5.</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng đếm từ trái qua phải - Thành thạo xếp tương ứng 1-1 - Phát triển cho trẻ tư duy, trí nhớ và ngôn ngữ</p> <p>3. Thái độ: - Trẻ có ý thức học tập, biết chú ý lên cô.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - 5 hoa, 5 bướm, các thẻ chữ số từ 1- 5. - Một số đồ vật có số lượng 5 đặt xung quanh lớp.</p> <p>- Nhạc không lời</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 5 hoa, 5 táo, 5 xoài, các thẻ chữ số từ 1-5 - Vở bài tập toán cho trẻ làm bài tập. - Bút chì. - Bàn ghế đủ cho trẻ làm bài tập</p>	<p>1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ đọc bài thơ: “ Bé học đếm”. Trò chuyện về bài hát dẫn dắt vào bài mới.</p> <p>2. Phương pháp và hình thức tổ chức <i>* Ôn nhận biết số lượng và chữ số trong phạm vi 4.</i> - Trò chơi: Kết bạn + Cách chơi. Các con đi vòng tròn hát: “Tìm bạn thân”, khi cô lắc xắc xô yêu cầu các con kết bạn mỗi nhóm có số lượng là 4. + Luật chơi. Nhóm nào kết bạn có số lượng chưa đúng theo yêu cầu của cô là thua cuộc sẽ phải nhảy lò cò vòng quanh lớp 1 vòng - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô và trẻ cùng kiểm tra, đếm từ trái sang phải, mời một bạn lấy thẻ số 4 cho nhóm mình. <i>* Đếm đến 5, nhận biết nhóm có 5 đối tượng</i> - Các con hãy lấy rõ đồ chơi xem có gì? - Bây giờ các con hãy lấy tất cả những bông hoa ra và xếp thành hàng ngang trước mặt nhé, các con nhớ xếp từ trái qua phải nhé - Có hoa rồi các con xếp thêm gì? - Các con hãy lấy 4 con bướm ra đặt mỗi 1 bông hoa 1 con bướm nào. Vừa xếp các con vừa đếm xem đủ số bướm chưa? - Đếm số bướm: 1, 2, 3, 4... - Bạn nào giỏi cho cô biết số hoa và số bướm như thế nào với nhau? - Số lượng nhóm nào nhiều hơn? Số lượng nhóm nào ít hơn? - Số hoa nhiều hơn số bướm là mấy? - Làm thế nào để số bướm và số hoa nhiều bằng nhau? + TH 1 Thêm 1 bướm (Cô và trẻ lấy 1 bướm đặt dưới hoa còn lại). TH 2 Bớt 1 hoa - Đếm xem có bao nhiêu chú bướm? (cô và trẻ đếm 2-3 lần) - 4 chú bướm thêm 1 chú bướm là mấy chú bướm? Vậy 4 thêm 1 là mấy? => 4 chú bướm thêm 1 chú bướm là 5 chú bướm. Vậy 4 thêm 1 là 5 (gọi 2-3 trẻ). - Đếm xem có mấy bông hoa? - Số bông hoa và bướm như thế nào với nhau? Nhiều bằng mấy? - Cô cho trẻ cất hoa và bướm, vừa cất vừa đếm</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp lần lượt các quả táo, xoài - Đếm xem có bao nhiêu quả táo, có bao nhiêu quả xoài? - Số quả táo, số quả xoài như thế nào so với nhau? Cùng nhiều bằng mấy? - KL: Số táo, số xoài, số hoa, số bướm, nhiều bằng nhau và cùng bằng 5. Vậy số 5 dùng để chỉ các nhóm có số lượng là 5 (gọi 3-4 trẻ) - Cô giới thiệu chữ số 5 cho trẻ chọn thẻ chữ số 5 giơ lên đọc 2 -3 lần. - Cô và trẻ đặt thẻ chữ số 5 vào nhóm hoa, bướm. (mỗi nhóm 1 thẻ số 5) - Cô gọi 2 trẻ lên chọn chữ số 5 đặt vào nhóm táo, xoài - Cho trẻ so sánh chữ số 5 => KL: Tất cả các chữ số 5 đều giống nhau. Vậy chữ số 5 dùng để biểu thị cho tất cả các nhóm có số lượng 5. - Cát đồ dùng. Cát 4 hoa thì còn mấy hoa, cát thẻ số. * <i>Luyện tập</i> * Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh. - Cách chơi. Cô cho trẻ tìm các nhóm đối tượng có số lượng là 5 xung quanh lớp, đếm và lấy thẻ số đặt vào. - Luật chơi: Bạn nào tìm đúng theo yêu cầu của cô bạn đó chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương khen gọi trẻ. * Trò chơi 2: Nhận biết chữ số (Bài tập toán trang 15). - Cách chơi: Cô cho trẻ về bàn làm bài tập trong vở bài tập toán trang 15, - Trẻ có nhiệm vụ tô số theo nét chấm mờ và tìm chữ số còn thiếu trên mỗi hàng bằng cách nối chữ số vừa tô vào ô trống cho đúng. - Luật chơi: Bạn thực hiện nhanh và đúng trình bày sạch sẽ theo yêu cầu của cô là thắng cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét tuyên dương khen gọi trẻ. <p>3. Kết thúc. Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
Lưu ý	Năm học 2025 - 2026		Năm học 2026- 2027
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Khám phá</u></p> <p>Dạy trẻ cách nhận quà và tặng quà</p>	<p>1. Kiến thức. Trẻ biết tặng quà bằng hai tay, mắt nhìn về phía người được nhận. Khuôn mặt biểu cảm vui vẻ. Biết thể hiện tình cảm với người nhận quà lời tặng, lời chúc khi tặng quà. - Trẻ biết lễ phép nói lời cảm ơn khi nhận quà. Nhận quà lễ phép bằng hai tay, mắt nhìn về phía người nhận và biểu cảm khuôn mặt vui vẻ. - Trẻ biết ý nghĩa của việc tặng quà, trân trọng tất cả các món quà được tặng. Không nhận quà của người lạ.</p> <p>2. Kỹ năng. - Phát triển kỹ năng quan sát, phát triển ngôn</p>	<p>1. Đồ dùng của cô. - Tivi, máy tính. - Các món quà, bó hoa xung quanh lớp. - Nhạc bài hát “Quà mừng 8/3”, nhạc không lời</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ. - Hộp quà để trẻ thực hành tặng quà</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ cùng hát, vận động theo nhạc bài hát “Quà mừng 8/3” trò chuyện dẫn dắt vào bài học</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức - Nhận quà và tặng quà. * Ý nghĩa của việc tặng quà: Hỏi trẻ: Các con đã tặng quà bao giờ chưa? + Chúng ta tặng quà cho những ai? Vào dịp nào? (<i>Tặng quà cho bố, mẹ, em, cô giáo... vào ngày sinh nhật, các dịp kỉ niệm của gia đình, ngày 8/3...</i>) + Món quà của các con là gì? (<i>Hoa, thiệp, vẽ tranh...</i>) => Các con ơi, tặng quà thể hiện sự quý mến, biết ơn, là hành động sẻ chia xuất phát từ tình cảm của bản thân mình dành cho những người thân yêu trong các dịp đặc biệt như sinh nhật, các ngày kỉ niệm của gia đình, hay ngày 8/3 hay tặng quà cho bà cho mẹ. Món quà các con có thể là những bức tranh con vẽ, quyển truyện mà con yêu thích, bông hoa tươi thắm hay đơn giản là các loại trái cây trồng trong vườn nhà... Quan trọng hơn cả là tình cảm dành cho người được nhận quà và cách tặng quà.</p> <p>* Kỹ năng tặng quà: + Khi tặng quà cho người thân, chúng mình tặng như thế nào? - Cô vừa nói, vừa thực hiện cách tặng cho trẻ quan sát: Khi tặng quà chúng ta cầm quà bằng hai tay, mắt nhìn về phía người được nhận quà, có thể hơi cúi người, khuôn mặt tươi cười. Nếu các con tặng quà cho bạn thì chúng mình phải nói “Tớ tặng bạn”. Nếu tặng quà cho ông (bà, bố, mẹ, anh, chị, cô giáo) thì chúng mình phải nói: Cháu tặng ông (bà) ạ! Con tặng bố (mẹ) ạ! Em tặng anh (chị) ạ! Cô cho trẻ đứng dậy thực hiện tặng quà cho mẹ, bà, cô, anh chị em trong nhà... một cách lễ phép, lịch sự.</p>

	<p>ngữ rõ ràng, mạch lạc.</p> <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thể hiện tình cảm của mình. - Không nhận quà của người lạ. 		<p>Con tặng cô ạ! Các con có thể kèm theo lời chúc như: Cháu chúc ông, bà, bố, mẹ mạnh khỏe, chúc anh chị học tốt. Chúc cô giáo luôn trẻ đẹp, công tác tốt... để người nhận quà vui vẻ hơn.</p> <p>* Cô cho trẻ chơi trò chơi Yes- No:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi. Cô cho trẻ thực hành các cách tặng quà. - Luật chơi. Cách nào đúng trẻ sẽ nói Yes, trẻ nói No với cách nhận sai. Bạn nào thực hiện sai là thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét sau mỗi lần chơi. <p>* Kĩ năng nhận quà:</p> <p>Cô hỏi trẻ: + Khi được nhận quà, theo các con chúng ta sẽ nhận như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi nhận quà chúng mình cần nhận bằng hai tay, hơi cúi người về phía trước, mắt nhìn thẳng vào người tặng quà, mặt tươi cười và nói “ Con xin ạ, Con cảm ơn ạ” - Tương tự như cách tặng quà, cô cho trẻ đứng dậy cùng đóng vai người nhận quà từ bà, mẹ, cô... và nói xin, nói cảm ơn một cách lễ phép, lịch sự. <p>* Trẻ thực hiện kĩ năng nhận và tặng quà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 2 trẻ ở tổ 1 lên thực hiện tặng quà và nhận quà cho nhau. + Lần 2 cô mời các bạn tổ 1 lên chọn quà tặng, đem tặng cho các bạn tổ 2, tổ 2 đem quà tặng cho các bạn tổ 3, tổ 3 tặng lại cho tổ 1 sao cho tất cả trẻ trong lớp đều được nhận quà và tặng quà. <p>* Giáo dục: Cô giáo dục trẻ luôn biết quý trọng tất cả món quà được tặng và hãy tặng quà để chia sẻ niềm vui, niềm hạnh phúc đến mọi người thân nhé!</p> <p>+ Khi người lạ tặng quà cho các con, chúng mình sẽ làm thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con không được nhận quà từ người lạ, vì bây giờ có rất nhiều người xấu lợi dụng việc tặng quà để thực hiện những hành vi không tốt như bắt cóc trẻ em, trộm cắp tài sản. Vì vậy khi có người lạ đến gần cho kẹo, bánh chúng mình không được lấy và cần chạy đến chỗ người thân đi cùng và nói cho bố, mẹ, ông bà hay là anh, chị, cô giáo biết ngay nhé. <p>* Củng cố:</p> <p>+ Hôm nay cô và các con học bài học gì? (<i>Kĩ năng tặng quà và nhận quà</i>) Cô chốt lại. Cô cùng trẻ chơi trò chơi với đôi bàn tay lễ phép: Tay đâu? Tay đâu? Tay lên, tay xuống</p>
--	--	--	--

			<p>Tay chào, tay tặng quà... Tay lên, tay xuống Tay chào, tay nhận quà... 3 . Kết thúc: - Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học 2025 - 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p>Năm học 2026- 2027</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa</p>			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang TC: Hai người ba chân (ĐGMT 5)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên vận động và hiểu cách vận động “Ném trúng đích nằm ngang” - Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi của trò chơi: “Hai người ba chân”</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ thực hiện ném trúng đích nằm ngang theo hướng dẫn của cô - Phát triển các tố chất nhanh, mạnh, khéo léo, định hướng trong không gian - Rèn cho trẻ kỹ năng ném trẻ biết đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đưa tay ngang tầm</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Sân tập bằng phẳng, thoáng mát. - Phân, sắc xô, vạch xuất phát, vòng đích - Nhạc: “Gummy bear, quà 8-3”, bông hoa mừng cô. Nhạc không lời”</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Trang phục gọn gàng dễ vận động, phù hợp với thời tiết - 20 túi cát - Dây buộc chân - 30 quả bóng bay</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô kiểm tra sức khỏe trẻ. Trước khi vào bài tập hôm nay cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe xem có bạn nào bị ốm không nhé.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * <i>Khởi động:</i> Cô bật nhạc: “Gummy bear” - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy chậm, chạy nhanh, sau đó về thành 2 hàng điểm số 1-2 đến hết, tách thành 4 hàng * <i>Trọng động:</i> Cô bật nhạc bài: “Bông hoa mừng cô” - <i>BTPTC:</i> Trẻ thực hiện các động tác tay, bụng, chân, bật - Động tác tay: 2 tay giang ngang rồi lên cao (6l x 4n) - Động tác bụng: 2 tay chống hông nghiêng người sang phải, trái (4l x 4n) - Động tác chân: 2 tay đưa ra trước lên cao kết hợp khuyu gối (4l x 4n) - Động tác bật: Bật liên tục (4l x 4n) - VĐCB: “<i>Ném trúng đích nằm ngang</i>” - Cô giới thiệu tên vận động: + Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích + Cô làm mẫu lần 2: Vừa làm vừa phân tích động tác Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn, cúi xuống nhặt túi cát. Khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị” cô đứng chân trước chân sau, tay cùng phía với chân sau cầm túi cát đưa ngang tầm mắt, người hơi ngả ra phía sau, mắt nhìn thẳng đích. Khi có lệnh “Ném”, cô đưa tay cầm túi cát từ trước ra sau lên cao và dùng sức của cánh tay ném mạnh túi cát vào đích. Ném xong cô chạy lên nhặt túi cát bỏ vào rổ, rồi đi về cuối hàng. - Cô mời 2 trẻ lên thực hiện mẫu cho cô và cả lớp cùng xem + Cô cho trẻ nhận xét bạn vừa thực hiện(nếu trẻ thực hiện đúng cô cho cả lớp lần lượt lên thực hiện. Nếu trẻ làm sai cô thực hiện lại 1 lần nữa cho trẻ quan sát vừa thực hiện cô vừa nhấn mạnh để trẻ nắm được cách thực hiện) - Vừa rồi cô đã hướng dẫn các con thực hiện bài tập vận động gì?</p>

	<p>mắt ngắm đích và ném vào đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin khi tập - Biết chờ đợi đến lượt. 	<p>- 2 rô đựng bóng</p>	<p>- Trẻ thực hiện: Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện vận động 1 lượt, cô hướng dẫn, sửa sai, động viên khích lệ trẻ kịp thời</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 2: Cho trẻ ở 2 hàng lên tập nối tiếp nhau + Lần 3: Cô nâng cao độ khó bằng cách đặt đích xa hơn. <p>- Củng cố: Cô hỏi tên bài tập, cho 2 trẻ lên tập lại.</p> <p>* TC: " Hai người ba chân "</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội mỗi đội có 5 cặp đôi. Chúng ta sẽ buộc chân các cặp chơi với nhau sao cho 2 người thành 3 chân, hai người phải kẹp 1 quả bóng bay ở giữa và di chuyển thật khéo léo để mang bóng bay về đích đặt vào rổ của đội mình - Luật chơi: Trong một bản nhạc đội nào chuyển được nhiều bóng bay về đích đội đó sẽ chiến thắng. <p>(Lưu ý: Khi di chuyển trên đường đi mà bóng bay bị vỡ hay dây buộc chân bị tuột ra phải quay lại vị trí xuất phát làm lại từ đầu)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>* Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng theo nền nhạc không lời</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p style="text-align: center;">Năm học 2024 - 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa</p>			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Tạo hình Chắp ghép hoa tặng bạn gái (Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, công dụng của một số loại hoa. - Trẻ biết chắp ghép hoa tặng bạn gái bằng các nguyên vật liệu khác nhau.</p> <p>2. Kỹ năng: - Rèn cho trẻ kỹ năng chọn nguyên vật liệu, phết hồ, sắp xếp, chắp ghép, dán các nguyên vật liệu khác nhau</p> <p>3. Thái độ :</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Tranh của cô 3 tranh Tranh 1: Chắp ghép hoa từ lá cây. Tranh 2: Chắp ghép hoa từ hạt Tranh 3: Chắp ghép hoa bằng cánh hoa rời thật</p> <p>- 1 số loại hoa thật: Hoa cúc, hoa hướng dương, hoa hồng...</p> <p>- Nhạc bài: “ Quà 8/3, nhạc không lời ”</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Bàn ghế</p>	<p>1. Ôn định tổ chức: - Cô và trẻ hát và vận động bài hát “ Quà 8/3” - Các con ơi, cô đố chúng mình biết ngày mừng 8/ 3 là ngày gì đây? - Hôm nay, cô và các con sẽ làm những món quà thật đẹp để tặng cho các bạn gái lớp mình nhé!</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Quan sát một số hoa thật - Chúng mình xem cô mang đến tặng các con gì đây. + Đây là hoa gì? Hoa có màu gì? Cánh của nó có dạng hình gì? - Còn đây là hoa gì? - Các con ạ! Mỗi loài hoa có màu sắc riêng và cũng có hình thù kích thước khác nhau, những chúng đều khoe sắc và tỏa ngát hương để làm đẹp cho cuộc sống của chúng ta đây. Cô rất yêu hoa và cô đã làm được 3 bức tranh về các loại hoa khác nhau từ các nguyên vật liệu thiên nhiên, các con có muốn xem không? * Quan sát tranh 1: Chắp ghép hoa từ lá cây. - Các con quan sát cô có bức tranh gì đây? - Được làm bằng chất liệu gì? - Hoa có hình dáng cấu tạo như thế nào? - Cô làm thế nào để chắp ghép được bông hoa như thế này? - Các con ạ! có rất nhiều loại lá có màu sắc và hình dạng khác nhau. - Đầu tiên cô chọn lá, sau đó cô dùng tờ bìa trắng xếp những chiếc lá này thành hình bông hoa, cành và lá, sau khi xếp xong cô bắt đầu phết hồ lên mặt sau của từng chiếc lá rồi dính vào tờ bìa, giữ cho lá dính vào bìa một lúc rồi tiếp tục dán các lá còn lại. Sau khi dán bông hoa cô dán cành hoa và lá. * Quan sát tranh 2: Chắp ghép hoa từ hạt - Đây là bức tranh gì? - Những bông hoa này được cô chắp ghép bằng nguyên liệu gì? - Hoa có hình dáng, cấu tạo như thế nào? - Cô đã làm như thế nào? - Đầu tiên cô chọn 1 tờ giấy trắng sau đó lấy hạt màu đen xếp thành nhụy hoa hình tròn, sau đó lấy hạt đỗ xanh màu vàng để làm cánh hoa đây các con ạ.</p>

<p>- Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm sạch sẽ, biết yêu quý sản phẩm của mình của bạn dùng sản phẩm để trang trí lớp.</p> <p>- Hứng thú tham gia hoạt động</p> <p>- Trẻ biết yêu quý quan tâm các bạn cùng lớp.</p>	<p>- Các loại lá cây, hạt, khung tranh, các loại nguyên vật liệu, băng dính xốp, keo sữa, màu sáp, màu nước.</p>	<p>* Quan sát tranh 3: Chắp ghép hoa bằng cánh hoa rời thật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bức tranh gì? - Những bông hoa này được cô chắp ghép bằng chất liệu gì? - Hoa có hình dáng, cấu tạo như thế nào? - Cô đã làm như thế nào để chắp ghép được bức tranh này? - GD: Các con phải biết giữ gìn bảo vệ sản phẩm của mình làm ra <p>* Hỏi ý tưởng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi ý tưởng của trẻ: Con sẽ chắp ghép hoa gì? - Con sẽ làm như thế nào? - Bạn nào có ý tưởng giống bạn. - Còn bạn nào có ý tưởng khác? - Cô giới thiệu các nguyên liệu cô chuẩn bị <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc không lời nhẹ nhàng cho trẻ thực hiện. - Cô bao quát trẻ, đôi với những trẻ còn lúng túng khi thực hiện, cô gọi mở và hướng dẫn cho trẻ. - Còn đối với trẻ đã biết cách thực hiện: Cô gợi ý cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu như bút màu, màu nước trang trí thêm - Cô bao quát, khuyến khích trẻ. <p>* Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tự trưng bày sản phẩm - Cô cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm. - Con thích sản phẩm của bạn nào? vì sao? - Con thấy bức tranh của bạn như thế nào? - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ, động viên khuyến khích trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. Các bạn tặng quà cho nhau.</p>
<p>Lưu ý</p>	<p style="text-align: center;">Năm học 2024 - 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p style="text-align: center;">Năm học 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p>Chỉnh sửa</p>		

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDTT: VĐTN: Ngày vui 8/3 NDKH: NH: Mẹ yêu TCAN: Ai đoán giỏi (ĐGMT 92)</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát: “ Ngày vui 8/3” - Trẻ biết vận động theo nhạc bài hát: “Ngày vui 8/3” - Trẻ biết tên bài hát được nghe “Mẹ yêu” - Trẻ biết tên trò chơi, hiểu cách chơi, luật chơi trò chơi “Ai đoán giỏi” 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng vận động theo đúng nhịp bài hát “Ngày vui 8/3”. - Trẻ có khả năng sáng tạo ra nhiều cách vận động theo nhịp khác nhau cho bài hát “Ngày vui 8/3” như kí chân, lắc lư... - Trẻ biết chú ý lắng nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát. Biết hưởng ứng cảm xúc yêu thương cùng cô nói đúng tên bài hát</p>	<p>1. Chuẩn bị của cô - Tivi, loa, máy tính - Nhạc các bài hát: Ngày vui 8/3, mẹ yêu. 2. Chuẩn bị của trẻ. - Đồ dùng âm nhạc: Xắc xô, phách, trống, bôm, nơ tóc. - Mũ chóp - Xong loan, phách tre, trống</p>	<p>1. Ôn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “Lời chúc 8/3 của bé” - Cô trò chuyện với trẻ và dẫn dắt vào bài 2. Phương pháp hình thức tổ chức <i>* Nội dung trọng tâm : VĐTN “ Ngày vui 8/3”.</i> - Cô cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát. - Cô cho trẻ hát lại bài hát “ Ngày vui 8/3” cùng cô 1 lần. - Khi được nghe bài hát “Ngày vui 8/3” các con có cảm nhận gì? - Để bài hát được hay và sinh động hơn cô mời chúng mình cùng về chỗ vận động theo cách riêng của mình nhé. - Cô mời cả lớp lên vận động bài hát: Ngày vui 8/3” - Cô thấy các con vừa hát vừa kết hợp vận động theo nhạc bài Ngày vui 8/3 rất hay. Hôm nay cô cùng các con sẽ học vận động theo nhạc bài này nhé! - Chúng mình hãy cùng chú ý lên cô nào - Cô vận động mẫu 2 lần. + Lần 1: Cô làm vận động trọn vẹn bài hát(Không nhạc). - Chúng mình hãy chú ý lên đây để xem cô vận động nhé. + Lần 2: Cô vận động lần 2 có nhạc - Chúng mình hãy vận động cùng cô nhé. Cô xin mời các con hãy đứng lên vận động cùng cô nào. <i>* Trẻ thực hiện:</i> - Lần 1: Cô cho cả lớp vận động cùng cô.(Cô sửa sai cho trẻ) - Lần 2: Cô mời từng tổ lên vận động có sử dụng dụng cụ âm nhạc - Lần 3: Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái lên vận động. - Lần 4: Cá nhân lên vận động (Có dụng cụ âm nhạc) - Lần 5: Cả lớp đứng lên làm lại một lần. <i>* NDKH: NH: “Mẹ yêu”</i> - Cô giới thiệu bài hát, tác giả - Cô hát lần 1 có nhạc</p>

	<p>“ Mẹ yêu”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phản xạ nhanh khi tham gia chơi trò chơi - Sử dụng đạo cụ đúng cách <p><u>* Kỹ năng tự phục vụ:</u> Trẻ tự lựa chọn đạo cụ, và cất đạo cụ đúng nơi quy định. Bê ghế và ngồi ghế đúng cách</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú học, học sôi nổi - Trẻ thể hiện được tình cảm với bà, với mẹ, cô giáo nhân ngày 8/3 		<ul style="list-style-type: none"> + Các con vừa nghe bài hát gì? + Các con cảm thấy bài hát mẹ yêu như thế nào? - Cô giới thiệu về nội dung bài hát: Bài hát nói về tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ của mình. - Lần 2 mở nhạc, cô biểu diễn minh hoạ - Lần 3: Trẻ xem video ca sỹ biểu diễn và hưởng ứng theo. <p>* Trò chơi : “Ai đoán giỏi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp, cô sẽ mời 1 bạn lên sử dụng dụng cụ âm nhạc. Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp là lắng nghe và đoán xem đó là dụng cụ nào - Luật chơi: Bạn nào đoán đúng sẽ là người đoán giỏi và bạn gõ nhạc cụ sẽ phải lên đội mũ chóp thay bạn - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ
<p>Lưu ý</p>	<p style="text-align: center;">Năm học 2025 - 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học 2026 - 2027</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa</p>			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>LQVT Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ hiểu được cách đếm thứ tự từ 1- 5 - Trẻ nắm được số thứ tự trong phạm vi 5 - Trẻ hiểu cách chơi các trò chơi.</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ có thể đếm thành thạo đến 5 - Trẻ đếm đúng thứ tự các nhóm số lượng trong phạm vi 5. - Trẻ có thể xác định được vị trí của một đối tượng trong dãy - Trẻ nêu được kết quả theo yêu cầu.</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: Cùng múa cùng vui - Các nhóm đồ dùng có số lượng là 5 xung quanh lớp. - Rổ các mảnh giấy màu hình vuông kích thước khác nhau từ 1- 5</p> <p>* Đồ dùng của trẻ - Rổ các mảnh giấy màu hình vuông kích thước khác nhau từ 1- 5 - Thẻ số 1, 2, 3,4, 5</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Ôn nhận biết nhóm đồ vật có số lượng 5 - Trò chơi: Nhanh tay, nhanh mắt + Cách chơi: Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 5 và đặt thẻ số tương ứng. + Luật chơi: Thời gian tính bằng 1 bản nhạc bạn nào tìm được nhiều đồ dùng đồ chơi có số lượng là 5 bạn đó giành chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần, cô nhận xét sau mỗi lần chơi</p> <p>* Dạy đếm thứ tự đến 5: - Mời các con đi lấy rổ đồ dùng, các con nhìn xem trong rổ có gì? - Yêu cầu trẻ lấy các hình vuông xếp thành hàng ngang từ trái sang phải. - Cho trẻ đếm và gắn thẻ số. - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ trái sang phải. (Đứng thứ 5 từ trái sang phải) - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ phải sang trái. (Đứng thứ 1 từ phải sang trái) - Cô cho trẻ xếp hình vuông màu vàng ở vị trí thứ nhất từ trái sang phải. - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ trái sang phải (Đứng thứ 1 từ trái sang phải) - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ phải sang trái. (Đứng thứ 5 từ phải sang trái) - Cô cho trẻ xếp hình vuông màu vàng ở vị trí thứ 2 từ trái sang phải - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ trái sang phải (Đứng thứ 2 từ trái sang phải) - Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ phải sang trái.</p>

	<p>- Trẻ chơi được các trò chơi theo yêu cầu của cô</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Trẻ tập trung chú ý trả lời các câu hỏi của cô.</p> <p>- Mạnh dạn, tự tin, đoàn kết với bạn khi chơi.</p>	<p>- 3 bức tranh các bước rửa mặt</p>	<p>(Đứng thứ 2 từ phải sang trái)</p> <p>- Cô cho trẻ xếp hình vuông màu vàng ở vị trí thứ 3 từ trái sang phải</p> <p>- Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ trái sang phải (Đứng thứ 5 từ trái sang phải)</p> <p>- Các con nhìn xem hình vuông màu vàng đứng ở vị trí nào từ phải sang trái. (Đứng thứ 1 từ phải sang trái)</p> <p>=> Cô kết luận: Số lượng nhóm các hình vuông không thay đổi vẫn bằng 5, nhưng số thứ tự của hình vuông màu vàng thay đổi tùy vào hướng đếm vị trí xếp hình vuông màu vàng trong dãy số tự nhiên (Nhóm có số lượng 5)</p> <p><i>* Ôn luyện củng cố</i></p> <p>- <i>TC 1: Bé thông minh</i></p> <p>+ <i>Cách chơi:</i> Trẻ lấy thẻ số từ 1- 5 theo ý thích sau đó trẻ vừa đi vừa hát theo bài “ Cùng múa vui” khi cô hô “ Xếp thứ tự” Trẻ thật nhanh chân xếp theo thứ tự mà cô yêu cầu(VD: 1-2-3-4-5;5-4-3-2-1)</p> <p>+ <i>Luật chơi:</i> Bạn nào xếp sai vị trí là người thua cuộc, phải nhảy lò cò quanh lớp</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>+ <i>Lần 1:</i> Trẻ xếp thứ tự theo yêu cầu của cô</p> <p>+ <i>Lần 2:</i> Trẻ xếp thứ tự theo ý thích</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả của các hàng</p> <p>+ Con đứng ở vị trí thứ mấy? Bạn đứng vị trí thứ mấy?</p> <p>- Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi</p> <p>- <i>TC 2: Thi xem ai tài</i></p> <p>+<i>Cách chơi:</i> Cô chia lớp thành 3 nhóm. Nhiệm vụ của mỗi nhóm là gắn thẻ số cho bức tranh mô tả các bước rửa mặt. Trong thời gian 1 bản nhạc 3 nhóm phải thật nhanh gắn thẻ số tương ứng với các bước thực hiện của quy trình đó.</p> <p>+ <i>Luật chơi:</i> Thời gian chơi là 1 bản nhạc. Đội nào hoàn thành sớm hơn và đúng thì sẽ là đội chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô nhận xét sau mỗi lần chơi</p> <p>3. Kết thúc:</p>
--	---	---------------------------------------	---

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

Lưu ý

Năm học 2024 - 2025

Năm học 2025 - 2026

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

Chỉnh sửa

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá Con cá vàng</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con cá vàng (Cấu tạo, màu sắc, vận động), lợi ích của con cá vàng.</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ phân biệt được cá vàng so với các loại cá khác. - Phát triển khả năng quan sát so sánh.</p> <p>3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia học tập. - Giáo dục trẻ: Yêu quý chăm sóc các con vật</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - 1 bể cá vàng - Video, tranh ảnh các loại cá khác nhau - Thức ăn của cá - Bài hát: "Cá vàng bơi, nhạc chơi trò chơi"</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Mũ các loại cá khác nhau - 2 tranh bể cá - Lô tô các loại cá</p>	<p>1. Ổn định, gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát, vận động bài "Cá vàng bơi" - Trò chuyện với trẻ về bài hát: + Bài hát có tên là gì? + Bài hát nói về con vật nào?</p> <p>2. Phương pháp hình thức tổ chức</p> <p>a. Tìm hiểu về con cá vàng: - Chúng mình cùng quan sát lên xem cô có con gì đây? (Bể cá cảnh) - Cả lớp quan sát tiếp xem con cá có đặc điểm gì nào? - Ai có nhận xét gì về con cá vàng? - Con cá vàng có mấy phần? +) Phần đầu cá có gì? (có 2 mắt, có mang, có miệng) +) Phần mình cá có gì? (có vây, có vẩy) +) Phần đuôi - Con cá vàng có màu gì? - Đố các con biết cá thở bằng gì?(thở bằng mang) - Cá muốn di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác cá phải làm thế nào? - Bạn nào giỏi cho cô biết cá dùng gì để bơi? (vây và đuôi) - Cho trẻ mô phỏng động tác con cá vàng bơi. - Cá sống ở đâu? - Đúng rồi. Cá sống ở dưới nước, ở ao, hồ, sông, biển đầy các con ạ. Nhưng cá vàng thường được nuôi để làm cá cảnh. - Cá vàng ăn gì vậy các con? - À, thức ăn của cá là rong rêu, các con sinh vật nhỏ, ngoài ra còn thức ăn tổng hợp do con người tạo ra nữa đấy. - Cho trẻ lên cho cá ăn * Mở rộng: Ngoài cá vàng ra các con còn biết những loại cá nào nữa? Cá sống ở đâu? (Cho trẻ xem video, hình ảnh các loại cá khác)</p> <p>b. Trò chơi: - <i>Trò chơi 1: "Tìm bạn thân"</i></p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Mỗi bạn đội 1 mũ về con cá khác nhau. Vừa đi vừa hát. Sau khi nghe hiệu lệnh các bạn phải tìm cho nhanh bạn mà đội mũ có đặc điểm giống mình. + Luật chơi: Bạn nào không tìm được bạn phải nhảy lò cò. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Trò chơi 2: "Thi xem ai nhanh" + Cách chơi: Cô cho trẻ tìm hình ảnh cá vàng dán vào tranh bể cá + Luật chơi: Thời gian cho mỗi đội là 1 bản nhạc khi bản nhạc kết thúc đội nào tìm được nhiều hình ảnh cá vàng dán vào tranh bể cá đội đó dành chiến thắng - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động theo bài hát: “Cá vàng bơi”
--	--	--	---

Lưu ý	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025- 2026

Chỉnh sửa	
-----------	--

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Vận động</u></p> <p>VĐCB: Chạy nhanh theo khả năng TCVĐ: Cáo và thỏ</p>	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên vận động, hiểu cách vận động: “Chạy nhanh theo khả năng.” - Trẻ biết tên trò chơi và hiểu cách chơi, luật chơi trò chơi: “Cáo và thỏ” <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập đúng động tác kỹ thuật: “Chạy nhanh theo khả năng” theo hướng dẫn của cô. - Trẻ chơi trò chơi vận động thành thạo theo sự hướng dẫn của cô. <p>3.Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn tự tin khi tập - Biết chờ đợi đến lượt khi tham gia vận động. 	<p>1. Đồ dùng của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng, thoáng mát. - Vạch chuẩn - Nhạc : “Tàu lượn, đàn gà trong sân” - Xác xô, phấn <p>2. Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng dễ vận động, phù hợp với thời tiết. - Mũ Cáo, mũ thỏ, các vòng tròn làm chuồng thỏ 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi vào bài tập hôm nay cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe xem có bạn nào bị ốm không nhé! <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc: “ Tàu lượn” cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn kết hợp các kiểu đi thường, đi kiễng gót, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường và đi khụy gối, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường sau đó về thành 2 hàng dọc đếm số 1-2 đến hết, tách thành 4 dọc, chuyển thành 4 hàng ngang. <p>* Trọng động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng thực hiện BTPTC trên nền nhạc “Đàn gà trong sân” - Cho trẻ tập các động tác tay, bụng, chân, bật + Động tác tay: 2 tay đưa ra trước gập khụy tay (4l x 4n) + Động tác bụng: 2 tay đưa lên cao, cúi gập người, đưa 2 tay lên cao (4l x 4n) + Động tác chân: 2 tay đưa sang ngang bước 1 chân lên phía trước, 2 tay đưa ra trước khụy gối, 2 tay đưa sang ngang (6l x 4n) + Động tác bật: 2 tay chống hông bật chụm tách chân (4l x 4n) - Cô hô hiệu lệnh chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau. <p>* VĐCB: “Chạy nhanh theo khả năng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động + Cô làm mẫu lần 1: Thực hiện từ đầu đến hết bài vận động, không giải thích. + Cô làm mẫu lần 2: Thực hiện vận động và phân tích động tác kỹ thuật: “Chạy nhanh theo khả năng”: Từ đầu hàng cô đi đến vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước, chân sau, thân người hơi ngả về phía trước tay phải đưa vuông góc trước ngực, tay trái đưa ra sau. Khi có hiệu lệnh “Chạy” cô chạy nhanh, mắt nhìn thẳng chạy về tới đích và sau đó đi về cuối hàng đứng. - Cô vừa thực hiện vận động gì? - Mời trẻ lên thực hiện. - Cho trẻ nhận xét bạn thực hiện như thế nào? - Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

			<p>+ Lần 1: Cho lần lượt trẻ ở 2 hàng lên thực hiện vận động, cô hướng dẫn, sửa sai và động viên khích lệ trẻ kịp thời</p> <p>+ Lần 2: Cho trẻ ở 2 hàng lên tập nối tiếp nhau</p> <p>+ Lần 3: 2 đội thi đua nhau thực hiện</p> <p>- Củng cố: Cho 2 trẻ tập lại vận động cơ bản</p> <p>* TC: “Cáo và thỏ”</p> <p>- Cách chơi: Cô mời một bạn làm cáo ngồi ở góc lớp, các bạn còn lại làm thỏ, cô vòng tròn để làm chuồng cho thỏ. Các chú thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ hai bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ: Trên bãi cỏ/ Các chú thỏ/ Tìm rau ăn/ Rất vui vẻ/ Thỏ nhớ nhé/ Có cáo gian/ Đang rình đây/ Thỏ nhớ nhé/ Chạy cho nhanh/ Kéo cáo gian/ Tha đi mất. Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo “gùm, gùm...” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những chú thỏ bị Cáo bắt phải ra ngoài 1 lần chơi sau đó đổi vai cho nhau.</p> <p>- Luật chơi: Thỏ phải chạy về đúng chuồng của mình. Con thỏ nào chậm sẽ bị cáo bắt và phải ra ngoài một lần chơi.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét, tuyên dương sau khi chơi</p> <p>* Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập, điều hòa cơ thể.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ</p>
Lưu ý	Năm học 2025– 2026		Năm học 2026- 2027
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Tạo hình Xé dán vảy cá (Mẫu/ Vỡ /T21) (ĐGMT 95)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của vảy cá. - Trẻ hiểu cách xé dán. 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng xé theo đường vòng cung thành chiếc vảy cá - Rèn trẻ kỹ năng xé đường cong - Trẻ có kỹ năng dán vào mặt trái tờ giấy 3. Thái độ: - Trẻ hoàn thành sản phẩm và yêu quý sản phẩm của mình và của bạn tạo ra.</p>	<p>* Đồ dùng của cô: Tranh mẫu: - Xé dán vảy cá bằng giấy màu Tranh mở rộng: + Tranh 1: Xé dán vảy cá bằng bìa màu + Tranh 2: Xé dán vảy cá bằng báo - Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi, nhạc không lời”. * Đồ dùng của trẻ: - Vỡ tạo hình/21 - Giấy màu các loại.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú: - Cô và trẻ hát bài hát: “Cá vàng bơi” - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Quan sát tranh mẫu - Đây là gì? Ai có nhận xét gì về con cá này? - Vảy cá được làm từ những hình gì? - Vảy cá có màu gì? - Theo các con để làm ra được vảy cá này chúng mình phải làm như thế nào? - Làm mẫu: Đầu tiên cô sẽ lấy giấy màu sau đó sẽ xé lượn theo hình vòng cung để tạo thành vảy cá. Sau khi xé xong vảy cá cô bôi hồ vào mặt sau của vảy cá và dán. Khi dán các con chú ý dán vảy cá từ phần đuôi lên lên đầu xếp chồng lên nhau tạo thành từng lớp. - Quan sát tranh mở rộng: <i>Tranh 1:</i> Xé dán vảy cá bằng bìa màu + Bức tranh xé, dán gì? + Vảy cá có đặc điểm, hình dáng, màu sắc như thế nào? + Vảy cá được xé dán bằng chất liệu gì? <i>Tranh 2:</i> Xé dán vảy cá bằng báo + Ai có nhận xét gì về vảy cá này? + Được xé dán bằng chất liệu gì? * Hỏi ý tưởng của trẻ: - Các con thích xé vảy cá màu gì? Xé như thế nào? - Các con dán thế nào? Dán mặt nào của tờ giấy. - Chú ý dán vảy cá sát vào phần đuôi lên đến sát phần đầu và xếp chồng lên nhau. * Trẻ thực hiện: - Trên nền nhạc nhẹ không lời - Cô bao quát trẻ, đối với những trẻ còn lúng túng khi thực hiện, cô cần lại gần, gọi mở</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ dán, khăn lau tay - Giá treo sản phẩm. 	<p>và hướng dẫn lại cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn đối với trẻ đã biết cách thực hiện: cô gợi ý cho trẻ xé vảy cá như thế nào? - Cô bao quát, khuyến khích trẻ. <p>*Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô khen cả lớp đã hoàn thành xong công việc của mình - Cô cho trẻ tự giới thiệu bức tranh của mình. - Con cảm thấy bức tranh của bạn như thế nào? - Con thấy bạn xé vảy cá thế nào? Cách sắp xếp những chiếc vảy cá của bạn có cân đối không? - Cô nhận xét sản phẩm đẹp và rút kinh nghiệm cho những sản phẩm chưa được đẹp. <p>3. Kết thúc giờ học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố, nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng .
--	--	--	---

Lưu ý	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025- 2026
-------	---	--

Chỉnh sửa	
-----------	--

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Văn học</u></p> <p>Truyện: Sự tích cá bảy màu (Trẻ chưa biết) (ĐGMT56)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên câu chuyện, hiểu nội dung câu chuyện nói về một vị vua sinh được bảy hoàng tử cá, mỗi vị hoàng tử lại khoác trên mình một chiếc áo choàng rất sắc sỡ. Khi nhà vua già đi muốn truyền lại ngôi vua cho một trong các hoàng tử, nhà vua đã tổ chức một cuộc thi xem ai tài giỏi nhất vua cha sẽ chuyển ngôi lại cho hoàng tử đó. Vua cha đã chuyển lại ngôi cho hoàng tử út vì sự dũng cảm tiêu diệt được loài muỗi làm lây lan bệnh tật cho con người. Vì sự ngưỡng mộ các hoàng tử khác đã tặng chiếc áo choàng của mình cho hoàng tử út. Từ</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát “Cá vàng bơi” - Tranh truyện + Tranh 1: Nhà vua và các hoàng tử + Tranh 2: Hoàng tử thứ nhất hóa thành rồng + Tranh 3: Hoàng tử thứ hai múa đuôi tạo những dòng thơ + Tranh 4: Hoàng tử thứ ba bày binh bố trận + Tranh 5: Hoàng tử thứ tư ăn chay, nhịn đói - Tranh 6: Hoàng tử út</p>	<p>1. Ôn định lớp: - Cô và trẻ cùng hát và vận động theo nhạc bài hát “Cá vàng bơi” - Cô trò chuyện với trẻ và dẫn dắt vào bài học</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: - Cô giới thiệu tên câu chuyện “ Sự tích cá bảy màu” * Cô kể chuyện cho trẻ nghe 1 lần bằng lời kết hợp cử chỉ điệu bộ * Cô kể lần 2 bằng tranh minh họa và giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện “ Sự tích cá bảy màu” nói về một vị vua sinh được bảy hoàng tử cá, mỗi vị hoàng tử lại khoác trên mình một chiếc áo choàng rất sắc sỡ. Khi nhà vua già đi muốn truyền lại ngôi vua cho một trong các hoàng tử, nhà vua đã tổ chức một cuộc thi xem ai tài giỏi nhất vua cha sẽ chuyển ngôi lại cho hoàng tử đó. Vua cha đã chuyển lại ngôi cho hoàng tử út vì sự dũng cảm tiêu diệt được loài muỗi làm lây lan bệnh tật cho con người. Vì sự ngưỡng mộ các hoàng tử khác đã tặng chiếc áo choàng của mình cho hoàng tử út. Từ đó trở đi hoàng tử út khoác trên người chiếc áo mang màu sắc cầu vồng rực rỡ lên có tên là Cá bảy màu.</p> <p>* Đàm thoại: - Cô vừa kể câu chuyện gì? - Truyện có những nhân vật nào? - Nhà vua sinh được mấy vị hoàng tử? (Ngày xưa.....bảy hoàng tử) - Các vị hoàng tử này như thế nào?. Họ đều khoác trên người cái gì? (Các hoàng tử.....vàng, xanh, lam) - Nhà vua đã làm gì để lựa chọn ra vị hoàng tử ưu tú nhất kế thừa ngôi vị? (Bấy giờ.....thay vua ch trị vì trăm họ cá) - Vị hoàng tử thứ nhất trở tài gì? (Vị hoàng tử.....Bay trong không khí) - Vị hoàng tử thứ nhì trở tài gì? (Vị hoàng tử thứ nhì.....làm say me bao công chúa cá gần xa) - Vị hoàng tử thứ ba có tài nghệ gì? (Vị hoàng tử thứ ba.....có tài nhịn đói) - Các vị hoàng tử này như thế nào? (Mỗi vị đều có một biệt tài.....tài năng)</p>

	<p>đó trở đi hoàng tử út khoác trên người chiếc áo mang màu sắc cầu vòng rực rỡ lên có tên là Cá bảy màu.</p> <p>- Biết được các nhân vật và nắm được trình tự diễn biến câu truyện.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.</p> <p>- Nói được tình tiết diễn biến câu chuyện theo ngôn ngữ của bản thân</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn</p> <p>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loài cá</p>	<p>bên vua cha và hoàng hậu</p> <p>- Tranh 7: Kết quả sau cuộc thi</p> <p>- Tranh 8: Hoàng tử út khoác trên mình chiếc áo bảy màu</p> <p>- Video câu chuyện</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ</p>	<p>- Riêng hoàng tử út như thế nào? (Riêng hoàng tử út.....chàng cũng lên đường)</p> <p>- Đến giờ, đến ngày thi điều gì đã xảy ra? (Ngày thi đã tới....tiên hành cuộc thi)</p> <p>- Kết quả như thế nào ?(Hoàng tử thứ nhất.....nhà vua vẫn chưa hài lòng)</p> <p>- Vừa hay lúc đó ai xuất hiện? (Vừa lúc đó.....rất lúng túng)</p> <p>- Hoàng tử út đã kể cho các vị quan, vua cha , hoàng hậu nghe điều gì? (Con chẳng học được gì cả.....cấp sách đến trường)</p> <p>- Nghe đến đây mọi người cảm thấy như thế nào ? (Nghe đến đây.....chàng xứng đáng được kể vị vua cha)</p> <p>- Các hoàng tử anh lúc này như thế nào ? (các hoàng tử anh.....tiêu diệt các loài sâu bọ kia)</p> <p>- Từ đó trở đi hoàng tử út khoác trên mình cái gì ? (Chàng hoàng tử út.....cho trẻ em)</p> <p>* Giáo dục: Trẻ biết chăm sóc, giữ gìn và bảo vệ các loài cá vì chúng giúp cho con người tiêu diệt các loài muỗi gây nguy hiểm cho mọi người</p> <p>* Cô kể câu chuyện lần 3: Cho trẻ xem video câu chuyện</p> <p>- Các con ơi! Hôm nay lớp mình đã học rất là ngoan nên cô sẽ thưởng cho chúng mình 1 buổi đi xem phim, các con có thích không nào!</p> <p>- Cô giới thiệu nội quy rạp chiếu phim: Giữ trật tự khi phim đang chiếu, Ngồi ngay ngắn</p> <p>- Trẻ ngồi ngay ngắn theo hàng để xem phim</p> <p>3. Kết thúc:- Cô nhận xét tuyên dương và giáo dục trẻ</p>
Lưu ý	<p style="text-align: center;">Năm học 2025 - 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học 2026- 2027</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>LQVT Tách nhóm 5 thành 2 phần bằng các cách khác nhau (ĐGMT 42, 43)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ hiểu có 2 cách tách, nhóm có 5 đối tượng ra làm 2 phần: 1- 4 và 2- 3 và 3-2 giống nhau - Trẻ hiểu cách gộp 2 nhóm thành 1 nhóm có số lượng 5 - Trẻ hiểu luật chơi, cách chơi của trò chơi. 2. Kỹ năng - Trẻ tách được nhóm có 5 đối tượng ra làm 2 phần - Trẻ gộp được 2 phần thành 1 nhóm</p>	<p>*Chuẩn bị của cô: - Máy vi tính, ti vi Pawpow ôn luyện trong phạm vi 5 - Nhạc bài hát: Tập đếm - 5 giấy màu + Thẻ số 1-5 * Chuẩn bị của trẻ: - Mỗi trẻ có 1 tờ 5 tờ giấy màu, thẻ số từ 1, 2,3,4,5 bảng nhám - Thẻ có 1 chấm tròn, 2 chấm tròn - Vòng tròn có số lượng 4, 3</p>	<p>1. Ôn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng hát bài: “ Tập đếm ” - Cô trò chuyện và dẫn dắt vào bài 2. Phương pháp hình thức tổ chức. * Phần 1: Ôn luyện đếm trong phạm vi 5 - Các con cùng nhìn xem cô có gì đây. - Cô cho xuất hiện trên màn hình 5 quyển sách - Cô cho trẻ đếm số lượng. - Cô hỏi trẻ có tất cả là bao nhiêu quyển sách? - Để biểu thị cho số lượng là 5 phải đặt thẻ số bao nhiêu. - Trên màn hình của cô là các loại sách khác nhau có số lượng khác nhau nhiệm vụ của các con là sẽ lên và chọn trên màn hình của cô số tương ứng với số lượng của sách. - Sau khi trẻ chọn xong cô cho trẻ đếm lại số sách đã chọn xem đã đúng số lượng sách là 5 chưa và đọc số 5 bên cạnh số lượng sách. - Cô thấy các con trả lời rất giỏi cô khen các con. * Phần 2: Tách 1 nhóm có 5 đối tượng ra làm 2 phần khác nhau - Các con hãy lấy những tờ giấy màu vàng ra xếp vào bảng - Các con đếm xem có bao nhiêu tờ giấy màu vàng? - Có bao nhiêu tờ giấy màu vàng? Tương ứng với thẻ số mấy? * Lần 1: Trẻ tách theo yêu cầu + Cách 1: 1- 4 - Bây giờ các con tách cho cô làm 2 phần: 1 bên 1 giấy màu và 1 bên tất cả các giấy màu còn lại. - Cô gọi 1 số trẻ nêu kết quả của cách tách: Các con tách được 1 bên 1 và 1 bên mấy? (Khi tách làm 2 phần một bên được 1 và một bên được 4) - Cô cho trẻ đếm số lượng từng nhóm vừa tách 1-4 - Bây giờ các con hãy lấy cho cô thẻ số tương ứng đặt vào từng nhóm.</p>

	<p>có 5 đôi tượng và nêu được kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng đếm cho trẻ <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú học bài và tham gia các trò chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vở bé làm quen với toán trang 16 	<ul style="list-style-type: none"> - Vậy khi tách nhóm có 5 giấy màu thành 2 phần một bên được 1 và một bên được 4 giấy màu. - Bây giờ chúng mình hãy gộp 2 phần vào với nhau xem được bao nhiêu nhé? - Vậy 1 giấy màu gộp với 4 giấy màu là bao nhiêu? Vậy 1 gộp với 4 là mấy? (5 giấy màu ạ) + Cách 2: 2-3 (giống 3-2): - Các con tách tiếp cho cô làm 2 phần: 1 bên 2 giấy màu và 1 bên tất cả các giấy màu còn lại. - Cô gọi 1 số trẻ nêu kết quả của cách tách: Các con tách được 1 bên 1 và 1 bên mấy? (Khi tách làm 2 phần một bên được 2 và một bên được 3) - Cô cho trẻ đếm số lượng từng nhóm vừa tách: 2-3 - Bây giờ các con hãy lấy cho cô thẻ số tương ứng đặt vào từng nhóm. - Vậy khi tách nhóm có 5 giấy màu thành 2 phần một bên được 2 và một bên được 3 giấy màu. - Bây giờ chúng mình hãy gộp 2 phần vào với nhau xem được bao nhiêu nhé? - Vậy 2 gộp với 3 tất cả là bao nhiêu? => Cô khái quát: Như vậy có 2 cách chia 5 giấy màu thành 2 phần, Cách 1: 1 bên 1 bên 4, cách 2: 1 bên 2 và 1 bên 3(giống 1 bên 3, 1 bên 2) * <i>Lần 2: Trẻ tách theo ý thích</i> - Cô đố các con biết có mấy cách tách 5 giấy màu ra làm 2 phần? Đó là những cách nào? - Bây giờ cô xin mời các con tách 5 giấy màu thành 2 phần theo ý thích nhé. - Cô gọi 1 số trẻ nêu kết quả cách tách ? (1-4, 2-3 và 3-2). - Có bạn nào có cách tách giống bạn thì giơ tay nào. - Cô cho trẻ đếm số lượng từng nhóm vừa tách - Ngoài cách tách này ra có ai tách khác bạn không? - Đó là cách nào? Cô cho trẻ đếm số lượng từng nhóm vừa tách. - Bây giờ các con hãy lấy cho cô thẻ số tương ứng đặt vào từng nhóm.
--	--	--	--

Cô chỉ vào cặp thẻ số và kết luận: Nếu chia 1 nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm thì có 2 cách chia. Cách 1: Đó là 1 nhóm là 1 và 1 nhóm là 4. Cách 2: 1 bên 2 - 1 bên 3 (giống 1 bên 3, 1 bên 2.)

- Cô gọi vài trẻ nêu lại kết luận của cô
- Cô cho trẻ đếm lại số lượng của từng nhóm.
- Cô cho trẻ đếm liên tiếp số giấy màu của cả 2 nhóm.
- Bây giờ cả lớp gộp cho cô 2 nhóm giấy màu vào thành 1 nhóm
- Cô cho trẻ đếm số lượng nhóm giấy màu vừa gộp xem là bao nhiêu.
- Cô hỏi trẻ: Khi gộp 1 nhóm có 1 giấy màu và 1 nhóm có 4 giấy màu thì được 1 nhóm có mấy giấy màu?

Cô nêu kết quả cụ thể: Nếu gộp 1 nhóm có 1 giấy màu và 1 nhóm có 4 giấy màu thì được 1 nhóm có 5 giấy màu.

- Vậy khi gộp 1 nhóm có 2 giấy màu và 1 nhóm có 3 giấy màu thì được 1 nhóm có mấy giấy màu?

Cô nêu kết quả cụ thể: Nếu gộp 1 nhóm có 2 giấy màu và 1 nhóm có 3 giấy màu thì cũng được 1 nhóm có 5 giấy màu

Cô kết luận 1: Nếu muốn gộp 1 nhóm có 1 đối tượng và 1 nhóm có 4 đối tượng thì được 1 nhóm có 5 đối tượng.

- Cô gọi vài trẻ nêu lại kết luận của cô

Cô kết luận 2: Nếu muốn gộp 1 nhóm có 2 đối tượng và 1 nhóm có 3 đối tượng thì cũng được 1 nhóm có 5 đối tượng.

- Cô gọi vài trẻ nêu lại kết luận của cô.

=>Cô cho trẻ cất đồ dùng vào rổ, vừa cất vừa đếm

Phần 3: Luyện tập

Trò chơi 1: Tìm đúng vòng

- Cách chơi: Trẻ cầm thẻ chấm tròn 1,2. Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói tìm vòng trẻ chạy về vòng có số chấm tròn sao cho số chấm tròn trên tay trẻ và số chấm tròn trong vòng cộng lại là 5

- Luật chơi: Trẻ nào về sai vòng sẽ phải nhảy lò cò quanh lớp.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.

Lần 1: Trẻ tự chọn thẻ chấm tròn.

			<p>Lần 2: Trẻ đổi thẻ chấm tròn cho nhau. (Sau đó tìm vòng theo yêu cầu của cô). Sau đó cô nhận xét.</p> <p>Trò chơi 2: Trẻ thông minh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi vào bàn cô phát cho mỗi trẻ 1 vở bé làm quen với toán yêu cầu bé hãy tách số bánh và kẹo thành 2 nhóm và vẽ số chấm tròn tương ứng với số lượng bánh, kẹo của mỗi nhóm. - Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc tất cả các bạn phải tách xong. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Sau mỗi lần chơi cô nhận xét. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ
Lưu ý	Năm học 2024 - 2025		Năm học 2025- 2026
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Khám phá</u></p> <p>Một số con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>(ĐGMT 28)</p>	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, màu sắc, của các con vật trong gia đình. - Trẻ biết lợi ích của các con vật nuôi trong gia đình. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ so sánh được các đặc điểm giống nhau và khác nhau của các con vật - Phát triển khả năng quan sát so sánh. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia học tập. - Giáo dục trẻ: Yêu quý chăm sóc các con vật 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc các bài hát: “ Gà trống, mèo con và cún con”, nhạc không lời cho trẻ chơi trò chơi - Tranh: Con chó, mèo, gà trống <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10 vòng thẻ dục - Tranh cắt rời, bảng đa năng. - Sáp màu, bài tập cho trẻ khoanh 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát: “ Gà trống, mèo con và cún con” - Trong bài hát có nhắc đến những con vật nào? Các con vật này sống ở đâu? Ngoài những con vật này ra các con còn biết những con vật nào được nuôi trong gia đình nữa? <p>2. Hình thức phương pháp tổ chức.</p> <p><i>* Khám phá 1 số con vật nuôi trong gia đình: Con gà trống, con mèo, con chó.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay, cô mang đến lớp mình một số con vật đây, chúng mình có muốn biết đó là con gì không? - Cô mở tiếng kêu của từng con vật cho trẻ nghe và đoán xem tên con vật đó là gì? - Bây giờ cô sẽ chia các con về 3 nhóm, mỗi nhóm quan sát 1 con vật. - Cô đến từng nhóm hướng dẫn, giúp đỡ, gợi ý trẻ khám phá món quà đó. - Hết thời gian hoạt động nhóm cô tập trung trẻ mời đại diện các nhóm lên trình bày về con vật của nhóm mình. Sau đó cô khái quát lại: - Cho trẻ quan sát con gà trống. <p>Hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con gì đây? + Ai có nhận xét gì về con gà trống? - Con gà trống gồm mấy phần? + Phần đầu gà gồm những bộ phận nào? + Mất gà để làm gì? Mỏ gà thì sao? + Chúng mình có biết con gà thường đứng ở đâu để gáy không? + Bạn nào cho cô biết thân gà gồm những bộ phận nào? + Cánh gà dùng để làm gì? + Con gà có mấy cái chân? Chân gà như thế nào? (Không có màng) + Gà thường kiếm ăn ở đâu? (Trên cạn) + Gà thường ăn gì? Gà sống ở đâu? + Ngoài con gà trống ra còn có con gà gì nữa? - Ngoài con gà trống còn có con gà mái. Gà mái đẻ trứng đây các con ạ

		<p>+ Vậy con gà mái cho ta cái gì? (Thực phẩm như: Thịt trứng)</p> <p>=> Cô khái quát lại: Con gà trống có đầu, mình, đuôi. Trên đầu có mỏ, mắt, tai có mào màu đỏ. Mình có 2 cánh, 2 chân, chân gà không có màng. Đuôi gà dài.....Gà trống gáy ò, ó, o. Gà thích ăn thóc, ăn cỏ, ăn sâu... gà thuộc nhóm gia cầm đây các con ạ</p> <p>- Cô mời trẻ nhóm 2 lên giới thiệu con vật mà nhóm mình nhận được, sau đó cô khái quát lại</p> <p>- Cho trẻ quan sát con chó.</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về con chó?</p> <p>+ Con chó có những bộ phận nào? Đặc điểm các bộ phận đó ra sao?</p> <p>+ Con chó thích ăn gì?</p> <p>+ Các con có biết con chó sống ở đâu không?</p> <p>+ Các con có biết chúng ta nuôi chó để làm gì không?</p> <p>+ Cô đó các con biết con chó đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>=> Cô khái quát lại: Con chó có 3 phần. Phần đầu có 2 tai, mắt, mũi, mồm. Phần mình có 4 chân, phần đuôi có đuôi. Chó đẻ con, thích ăn cơm, ăn xương, con chó giúp chúng ta trông nhà nữa đây</p> <p>- Ngoài con chó nuôi ở trong nhà ra các con còn biết loại chó nào nữa?</p> <p>- Cô mời trẻ nhóm 3 lên giới thiệu con vật của nhóm mình</p> <p>- Cho trẻ quan sát con mèo.</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về con mèo?</p> <p>+ Con mèo có mấy phần? Đó là những phần nào?</p> <p>+ Các con hãy nêu đặc điểm, lợi ích của những bộ phận đó nào?</p> <p>+ Nuôi mèo có ích lợi gì?</p> <p>+ Mèo thích ăn gì? Và có sở thích gì? (thích bắt chuột)</p> <p>+ Mèo là động vật nuôi ở đâu?</p> <p>- Mèo thuộc nhóm gì? Vì Sao?</p> <p>- Ngoài nuôi mèo để bắt chuột còn 1 số loại mèo người ta còn nuôi mèo để làm cảnh..</p> <p>=> Cô khái quát: Con mèo có 3 phần, đầu, mình, đuôi, đuôi mèo dài, mắt mèo tinh... Có 4 chân, chân có vuốt dài và nhọn. Mèo trèo cây và bắt chuột rất tài. Mèo thích ăn cá, chuột..</p>
--	--	---

		<p>* So sánh giống và khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai có so sánh gì về con gà và con mèo? + Giống nhau: Là con vật nuôi trong gia đình, cung cấp thực phẩm cho con người. + Khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> - Gà: Có 2 chân, chân không có màng, thích ăn rau, thóc, bới đất tìm run.... - Mèo: Để con, có 4 chân, chân có vuốt. Thích leo trèo, thích ăn cá, bắt chuột.... * <i>Mở rộng:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài các con chó, mèo, gà nuôi trong gia đình các con còn biết con vật nuôi nào nữa.. - Giáo dục: Các con vật nuôi rất gần gũi với chúng mình, các con hãy yêu thương và chăm sóc các con vật nhé. Các con vật cũng rất dữ khi bị đánh và chọc giận, các con không nên đến gần nhé. * Trò chơi củng cố: <ul style="list-style-type: none"> - <i>Trò chơi 1: Thi xem đội nào nhanh</i> + <i>Cách chơi:</i> Cô chia trẻ làm 3 đội, mỗi đội có một bức tranh con vật đã bị cắt rời. Nhiệm vụ của 3 đội là bật liên tục qua 5 vòng thẻ đục lên gắn các mảnh ghép thành bức tranh hoàn chỉnh, nói tên con vật trong bức tranh + <i>Luật chơi:</i> Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn xong trước là đội dành chiến thắng. Trong lúc chơi, bạn trước gắn xong về chỗ, bạn sau mới được lên tiếp, bạn cuối cùng sẽ nói tên con vật. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Sau khi kết thúc cô nhận xét, khen gọi trẻ. - <i>Trò chơi 2: Ai nhanh nhất</i> - <i>Cách chơi:</i> Cô phát cho mỗi trẻ 1 bài tập có các hành động đúng và sai khi chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình. Trẻ khoanh tròn các hành động đúng. - <i>Luật chơi:</i> Trong thời gian 1 bản nhạc trẻ phải khoanh xong. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Sau khi kết thúc cô nhận xét, khen gọi trẻ. <p>3. Kết thúc</p>
--	--	---

			- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.
Lưu ý	Năm học 2024 – 2025		Năm học 2025- 2026

Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động VĐCB: Lộn xuôi. TCVĐ LH: Lộn xuôi- đi trên ghế băng đầu đội túi cát- ném trúng đích</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên vận động, biết cách thực hiện vận động: Lộn xuôi - Trẻ nhớ được cách thực hiện các vận động đã học: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát, Ném trúng đích.</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ thực hiện đúng kỹ thuật: Hai chân rộng bằng vai, hai tay duỗi thẳng, giơ cao qua đầu. Gập sâu về phía trước, hai tay duỗi thẳng chạm</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Giáo án - Nhạc các bài hát: nhạc điệu hành, nhạc không lời nước ngoài</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Đồ dùng thực hiện vận động: + Đệm: 02 chiếc + Ghế thể dục 02 cái + Rổ đựng: 4 cái + Túi cát: 20 túi + Địch đứng: 02 cái</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài: Để có một cơ thể luôn khỏe mạnh các con cần phải làm gì? - Hôm nay cô và các con cùng luyện tập để có một cơ thể khỏe mạnh và dẻo dai nhé.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>* Khởi động - Di chuyển theo các kiểu: - Nhạc điệu hành, nhạc không lời. Đi điệu hành. Chạy đều. Đi bộ nhẹ nhàng</p> <p>* Bài tập phát triển chung - ĐT xoay cổ: 6 lần x 4 nhịp - Xoay cổ tay, cổ chân: 4 lần x 4 nhịp. - Xoay cánh tay: 4 lần x 4 nhịp. - Xoay hông: 4 lần x 4 nhịp. - Xoay gối: 4 lần x 4 nhịp. - Ép ngang chân: 4 lần x 4 nhịp. - Ép gập bụng: 4 lần x 4 nhịp.</p> <p>* Vận động cơ bản mới: Lộn xuôi - Đội hình 2 hàng dọc: - Cô giới thiệu tên VĐCB: Lộn xuôi - Cô làm mẫu: + Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích động tác. + Lần 2: Cô thực hiện và phân tích động tác:</p> <p>Chuẩn bị: Hai chân rộng bằng vai, hai tay duỗi thẳng giơ cao qua đầu.</p> <p>Thực hiện: Gập sâu về phía trước, hai tay duỗi thẳng chạm sàn, chân duỗi thẳng, đầu gập sâu sát ngực. Với trẻ mới tập lộn xuôi, chân chưa có sức bật tốt, yêu cầu đặt tay gần bàn chân, khoảng cách 15-20cm. Đổ người lộn xuôi về phía trước.</p>

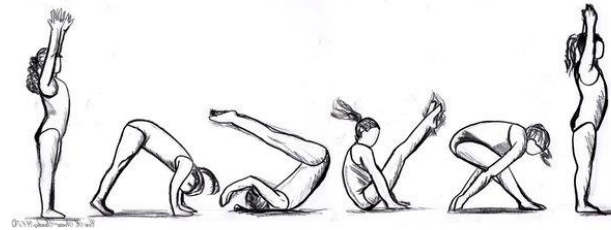
sàn, chân duỗi thẳng, đầu gập sâu sát ngực. Đồ người lộn xuôi về phía trước. Đứng dậy trở về tư thế ban đầu

- Thể hiện được sự dẻo dai, sức bền, sự nhanh nhẹn, khéo léo, chính xác khi lộn xuôi; đi thẳng bằng, ném trúng đích.

- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, đủ câu.
3. Thái độ:
- Trẻ mạnh dạn, hào hứng tham gia vào hoạt động.
- Biết nghe

Kết thúc:

Đứng dậy, trở về tư thế chuẩn bị.



- Cho trẻ nhắc lại cách thực hiện vận động.

- Trẻ thực hiện:

+ Lần 1: Giáo viên hướng dẫn từng trẻ thực hiện, đỡ gáy trẻ sửa sai tư thế cho trẻ.

+ Lần 2: Trẻ tự thực hiện, giáo viên hướng dẫn, sửa sai, hỗ trợ các trẻ chưa thực hiện được.

+ Lần 3: Nâng độ khó: Giáo viên chuẩn bị thêm 1 tấm đệm trẻ thực hiện lộn xuôi liên tục 2 vòng. Khuyến khích trẻ tham gia vận động khó, trẻ nào chưa tự tin cô tiếp tục cho trẻ thực hiện ở mức cũ.

- Cùng cô: Cô hỏi lại trẻ tên vận động, cho 1 trẻ lên thực hiện lại.

*** Trò chơi vận động liên hoàn (nhạc không lời nước ngoài)**

- Chúng ta sẽ chuyển sang phần diễn tập thực hiện bài tập mới và ôn lại những bài tập của tháng trước.

- Với dụng cụ này chúng ta sẽ tham gia thực hiện liên hoàn: Lộn xuôi – Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát – Ném trúng đích. (Hỏi từng loại dụng cụ để trẻ trả lời tên vận động)

- Cho 01 trẻ lên thực hiện. (Gv nhắc lại kỹ năng khi trẻ thực hiện.)

- Trẻ thực hiện:

+ Lần 1: 2 trẻ lần lượt lên thực hiện 1 lần, cô hướng dẫn, sửa sai cho trẻ.

+ Lần 2: Tổ chức cho 2 đội thi đua.

*** Hồi tĩnh:** Chuyển đội hình vòng tròn

- Lắc lư, thả lỏng- Tại chỗ thả lỏng và lắc nhẹ cánh tay, bả vai, đá và lắc chân, lắc hông và toàn thân...

Mat xa cơ- Dùng bàn tay vỗ nhẹ dọc theo 2 chân

	hiệu lệnh của cô, có ý thức hợp tác, kỹ luật trong hoạt động: Không chen lấn, xô đẩy bạn trong khi luyện tập, trong khi chơi trò chơi. - Yêu thích các hoạt động thể chất		<ul style="list-style-type: none"> - Dùng tay này vỗ nhẹ dọc theo cánh tay kia và ngược lại - Cả lớp xoa lưng, bóp vai cho nhau, đổi ngược lại Điều hòa <ul style="list-style-type: none"> - Nhịp 1: Đứng thẳng chân rộng bằng hai vai, hay cánh tay đưa sang ngang rồi lên cao, duỗi thẳng cao qua đầu, kết hợp hít sâu. - Nhịp 2: Nhẹ nhàng cúi gập sâu, hai cánh tay đưa xuống theo chiều ngược lại, thả lỏng hai tay phía dưới, kết hợp thở ra. Thực hiện lặp lại chậm, 1 lần 6 nhịp. 3. Kết thúc: <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố, nhận xét, tuyên dương trẻ - Cát dọn đồ dùng. Chuyển hoạt động.
Lưu ý	Năm học 2024 – 2025		Năm học 2025- 2026
Chính sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Tạo hình Cắt, gấp dán con gà (Mẫu/ Vở /T18)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi, hình dáng, cấu tạo, màu sắc và lợi ích của con gà. - Trẻ hiểu cách cắt, gấp và dán con gà theo sự hướng dẫn của cô.</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ cầm kéo bằng tay phải, cắt được theo đường kẻ thẳng - Có kỹ năng gấp giấy, gấp thẳng, vuốt, miết theo đường gấp - Trẻ vẽ thêm 1 số chi tiết để hoàn thiện con gà. - Cũng cố kỹ năng chấm hồ và dán</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: “Đàn gà trong sân, chú gà trống” + Mẫu: Con gà bằng giấy màu vàng * Mẫu mở rộng: + Gấp con gà bằng giấy báo. + Gấp con gà bằng giấy gói quà. - Giấy màu, hồ dán, bút dạ * Đồ dùng của trẻ: - Giấy màu, hồ dán, bút dạ. - Khăn lau tay. - Nhạc không lời. - Khu vực treo bài gọn đẹp, thẩm mỹ, tận</p>	<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú: - Cô cho trẻ hát và vận động theo lời bài hát: “ Chú gà trống” - Trò chuyện với trẻ về các chú gà.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: * Quan sát mẫu: - Cho các bạn xem mẫu con gà mà cô đã chuẩn bị : + Con gà gồm 3 bộ phận: Đầu, thân, đuôi + Trên đầu gà có những bộ phận nào? (Mào, mắt, mỏ) + Thân của con gà có dạng hình gì? Trên thân có những bộ phận nào? + Đuôi gà như thế nào? Gà trống và gà mái có điểm gì giống và khác nhau + Bức tranh được cô vẽ hay cắt dán? + Để làm được bức tranh gấp dán con gà này đầu tiên cô phải chọn giấy màu và cắt 1 đường thẳng ngắn sau đó cô gấp 1 phần giấy đã cắt và dán vào giấy sau đó vẽ thêm mỏ và mắt, chân đấy - Chúng mình thấy con gà có đáng yêu không? - Để cắt, gấp được hình con gà, các con cùng chú ý quan sát xem cô làm mẫu nhé: * Cô làm mẫu: - Đầu tiên cô chọn 1 hình tròn màu vàng(Giấy đã có đường chấm để cắt) + Sau đó cô cầm giấy tay trái, tay phải cầm kéo, cắt theo nét chấm đen của hình + Sau khi cắt theo nét chấm đen của hình, cô gấp 1 phần giấy đã cắt lên tạo thành hình cánh của con gà + Cô phết hồ vào mặt sau của hình con gà và dán vào bài + Để con gà thêm sinh động hơn, cô dùng bút màu vẽ thêm mào, mắt, mỏ, chân và vẽ thêm đuôi * Quan sát tranh mở rộng: - Các con có nhận xét gì về bức tranh này? - Các con thấy con gà được làm như thế nào?</p>

	<p>- Trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình.</p> <p>3.Thái độ:</p> <p>- Trẻ hoàn thành sản phẩm và biết yêu quý sản phẩm của mình và của bạn tạo ra.</p>	<p>dụng môi trường có sẵn.</p>	<p>- Được làm từ chất liệu gì?</p> <p>* Hỏi ý tưởng trẻ :</p> <p>- Các con có muốn cắt, gấp dán hình con gà giống của cô không?</p> <p>+ Các con chọn giấy màu gì?</p> <p>+ Cách cầm kéo như thế nào? Khi cắt thì cắt theo cái gì?</p> <p>+ Gấp giấy như thế nào? Phết hồ vào đâu?</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Trên nền nhạc nhẹ không lời</p> <p>- Cô bao quát trẻ, đối với những trẻ còn lúng túng khi thực hiện, giáo viên cần lại gần, gọi mở và hướng dẫn lại cho trẻ.</p> <p>- Còn đối với trẻ đã biết cách thực hiện: cô gợi ý cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu như bút dạ, bút màu nước vẽ các chi tiết cho con gà (mắt, mỏ, mào, chân).</p> <p>- Cô bao quát, khuyến khích trẻ.</p> <p>*Nhận xét sản phẩm:</p> <p>- Cô cho trẻ trưng bày theo khu vực sản phẩm</p> <p>- Cô khen cả lớp đã hoàn thành xong công việc của mình</p> <p>- Cô cho trẻ tự giới thiệu sản phẩm(tên sản phẩm ,trang trí bằng nguyên liệu gì?)</p> <p>- Con thấy con gà của bạn cắt ra sao? Gấp có thẳng không?</p> <p>- Các chi tiết vẽ thêm như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc giờ học: Cùng cố, nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng trên nhạc nhẹ không lời</p>
<p>Lưu ý</p>	<p>Năm học 2024 – 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p>Năm học 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Chỉnh sửa</p>			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Âm nhạc</u></p> <p>NDTT: VĐ: Đàn gà trong sân NDKH: NH: Gà gáy le te TCÂN: Chiếc dù âm nhạc</p>	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát, biết cách vận động theo nhạc bài hát: “Đàn gà trong sân”. - Trẻ biết tên bài hát được nghe : “Gà gáy le te” do nhạc sĩ Huy Trân sáng tác. - Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, hiểu luật chơi của trò chơi “Chiếc dù âm nhạc” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động theo đúng nhạc bài hát “Đàn gà trong sân” - Trẻ có khả năng sáng tạo ra nhiều cách vận động theo nhạc khác nhau bài hát “Đàn gà trong 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn, máy vi tính, ti vi, loa. - Nhạc bài hát: “Đàn gà trong sân, Gà gáy le te” - Nhạc không lời nhanh, chậm <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo gọn gàng. - Chiếc dù màu sắc 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “Chú gà trống nhỏ” - Cô trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>* NDTT: Dạy vận động theo nhạc bài hát: “Đàn gà trong sân”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát, tên tác giả. - Cô cho cả lớp hát lại bài hát: “Đàn gà trong sân” cùng cô một lần. - Bài hát: “Đàn gà trong sân” sẽ hay hơn nếu các con thể hiện động tác minh họa bài hát. - Cô cho trẻ về 3 nhóm cùng vận động một số cách theo ý tưởng của trẻ, cô khen ngợi trẻ. - Cô vừa quan sát các con vận động, cô thấy có rất nhiều cách vận động theo nhạc để bài hát được hay hơn. Hôm nay cô và các con sẽ cùng vận động minh họa theo giai điệu bài hát: “Đàn gà trong sân” để bài hát thêm phần hay hơn nhé! - Cô đã chọn ra một số động tác vận động minh họa từ các động tác của các con vừa thể hiện xong và cô cũng bổ sung thêm 1 số động tác khác. Các con cùng xem cô vận động minh họa có đẹp và có phù hợp với nội dung các câu hát không nhé! - Lần 1: Cô hát chậm, rõ lời và thể hiện động tác minh họa minh họa từ đầu đến cuối bài hát. (Không sử dụng đàn) - Lần 2: Cô hát cùng nhạc và vận động theo nhạc <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô cho cả lớp đứng theo hình vòng tròn cùng vận động theo nhạc. - Cô quan sát sửa sai cho trẻ (Nếu có) - Lần 2: Cô mời từng tổ lên vận động theo nhạc. Sau mỗi tổ lên thể hiện, cô hỏi ý kiến các tổ khác nhận xét về kỹ năng vận động của tổ bạn. - Lần 3: Mời nhóm 2-3 bạn lên vận động theo nhạc.

	<p>sân” như kí chân, lắc lư, Đưa tay về trước mặt, xoay tròn, nhún chân,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, nghe trọn vẹn bài hát. - Trẻ phản xạ nhanh khi tham gia chơi trò chơi - Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự lựa chọn đạo cụ, và cất đạo cụ đúng nơi quy định. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn tự tin hào hứng tham gia hoạt động âm nhạc 		<ul style="list-style-type: none"> - Lần 4: Mời 1 bạn làm tốt lên vận động theo nhạc bài hát. - Cô giới thiệu bôm, nơ tay, các con hãy lựa chọn đạo cụ và cất đạo cụ đúng nơi quy định nhé. + Lần 5: Cô cho cả lớp đứng theo hình vòng tròn cùng sử dụng đạo cụ vận động theo nhạc - Cô khen ngợi trẻ. * NDKH: Nghe hát: “Gà gáy le te” - Cô giới thiệu bài hát: “Gà gáy le te” của dân ca Cống Khao - Lần 1: Cô hát trọn vẹn bài hát - Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì ? Nội dung bài hát nói về gì? => Bài hát Gà gáy le te của Dân ca Cống khao nói về chú gà gáy le te đấy. Trên những bản làng ở Lai Châu, sáng sớm các chú gà gáy vang tiếng gáy âm vào vách núi đánh thức mọi người mau dậy để đi làm lương, làm rẫy. - Lần 2: Cô cho trẻ xem video bài hát: “Gà gáy le te” - Lần 3: Cô biểu diễn, hát và vận động minh họa, cho trẻ đứng lên nhún nhảy hưởng ứng cảm xúc cùng cô. * Trò chơi: Chiếc dù âm nhạc - Cách chơi: Cô đưa chiếc dù trải ra sàn, yêu cầu mỗi trẻ hãy bám tay vào chiếc dù và chú ý lắng nghe nhạc. Khi nhạc chậm các con đi vòng tròn theo chiều kim đồng hồ chậm, khi nhạc nhanh các con đi nhanh, khi có hiệu lệnh đưa dù lên cao các con phải cùng nhau đưa chiếc dù lên cao, khi có hiệu lệnh đưa dù xuống các con cùng nhau đưa dù xuống sát sàn. Cô căn cứ vào lời từng bài hát mà quy định với trẻ câu nào là đưa dù lên, câu nào là đưa dù xuống, câu hát nào là cùng nhau tạo sóng chiếc dù + Luật chơi: Nếu đội nào thể hiện các vận động chưa theo đúng tiết tấu của âm nhạc sẽ mất quyền chơi ở lượt chơi tiếp theo - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét sau chơi. <p>3. Kết thúc:</p>
--	--	--	--

			- Nhận xét, tuyên dương, giáo dục trẻ.
Lưu ý	Năm học 2025 – 2026		Năm học 2026- 2027
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>LQVT Nhận biết quy tắc đối xứng (Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ hiểu khái niệm, đặc điểm của đối xứng trục (1 trục): Các đối tượng có đối xứng trục là các đối tượng có trục là 1 đường thẳng ở giữa, chia đối tượng làm 2 nửa có kích thước, hình dạng, màu sắc giống hệt nhau và đối xứng nhau. - Trẻ biết một số sự vật có đối xứng trục trong cuộc sống: con bướm, trái tim, lá móng bò, khuôn mặt/ cơ thể người, khuôn mặt/ cơ thể của các loài động vật (hổ, báo,...), cỏ 3 lá, các công trình kiến trúc ...</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng sử dụng thước đo: Biết cách đặt thước đo từ trục đối xứng đến mép</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - 1 số bài tập đối xứng trục chưa hoàn thiện (đã có các chi tiết nửa bên trái, trẻ gắn các chi tiết bên phải): Tranh vẽ hình em bé, ngôi nhà, cái lá, ... (đã có các chi tiết nửa bên trái, trẻ tô màu nửa bên phải), 2</p>	<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú: - Cô giới thiệu khách - Cả lớp cùng hát và vận động bài hát “ A ram sam sam”</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cô thấy các con vận động rất giỏi và ngay bây giờ phần thưởng dành cho các con là 1 nhiệm vụ mang tên: “ <i>Hoàn thành thử thách</i>”</p> <p>* Hoạt động 1: Khám phá - Thử thách: Hoàn thiện các bài tập đối xứng trục cho trước (tranh vẽ, xếp tangram,...) - Gv đưa các bài tập đối xứng (tranh vẽ, xếp tangram...) và hỏi trẻ : + Cô có gì đây? + Các con có nhận xét gì về các hình bức tranh này? - Các con thử đoán xem với các bức tranh này các con sẽ thực hiện thử thách gì? - Chúng ta có 3 thử thách: + Ngôi nhà + Xếp hình Tangram bánh gato + Xếp chiếc lá. => Nhiệm vụ thứ nhất của các con là hoàn thiện nửa còn thiếu của các hình ảnh bằng cách tô màu, xếp các hình tangram để thành 1 bức tranh hoàn chỉnh. Sao cho nửa bên phải giống hệt với nửa bên trái mà cô đã cho. => Nhiệm vụ thứ 2: Khám phá và ghi chép lại các thông tin trẻ có từ hình vẽ: vị trí, màu sắc, hình dạng của các hình/ chi tiết; đo độ lớn, khoảng cách... để nhận ra sự giống nhau của các nửa qua trục. - Để thực hiện được 2 nhiệm vụ này các con cần sử dụng đồ dùng, dụng cụ gì? - Để hoàn thành các thử thách cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ dùng dụng cụ. Bây giờ cô sẽ chia lớp mình thành 3 nhóm, mỗi nhóm sẽ thảo luận và phân công 1 bạn lên chọn thử thách, 1 bạn lên lấy đồ dùng sau đó về nhóm và hoạt động. Thời</p>

<p>ngoài của đối tượng từ vạch số 0. Đọc được kết quả đo và ghi kết quả.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng sử dụng bút để ghi chép kết quả.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng quan sát, so sánh, nhận biết được màu sắc, hình dạng.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng đếm, nhận biết chữ số.</p> <p>* Khoa học: Trẻ biết một số kiến thức (khái niệm, đặc điểm) về đối xứng trục:</p> <p>* Công nghệ: Trẻ biết cách sử dụng các công cụ, dụng cụ: thước đo (không chuẩn), bút, để hỗ trợ trong các hoạt động khám phá, luyện tập</p> <p>* Kỹ thuật: Kỹ năng sử dụng các công cụ dụng cụ: thước đo (không chuẩn), bút; Kỹ năng vẽ trục đối xứng (đường thẳng) bằng thước đo; Kỹ năng đo</p>	<p>bộ đồ chơi tangram đã xếp 1 nửa (bánh sinh nhật, ngôi nhà)</p> <p>- 1 số hình ảnh các đối tượng có đối xứng trục: con bướm, lá cây móng bò, hình trái tim, icon mặt cười, cỏ 4 lá ... và cả các hình ảnh không có đối xứng trục...</p> <p>- Giá vẽ</p> <p>- Slide của Gv có nội dung về đối xứng trục</p>	<p>gian dành cho chúng mình thực hiện thử thách là 1 bản nhạc, sau khi bản nhạc kết thúc các con sẽ cất đồ dùng về vị trí, sau đó đem sản phẩm của nhóm mình lên để trưng bày.</p> <p>- Gv cho trẻ chia nhóm, lên lấy đồ dùng để hoàn thiện thử thách và quan sát, khám phá, ghi chép lại thông tin như trên.</p> <p>+ Trong quá trình trẻ thực hiện gv quan sát và đặt các câu hỏi hỗ trợ trẻ hoàn thiện nhiệm vụ: nửa bên trái có đặc điểm gì? Chi tiết, màu sắc, kích thước, hình dạng như thế nào? Vậy nửa bên phải sẽ như thế nào?</p> <p>+ Gv đặt các câu hỏi để trẻ khám phá về hình ảnh của nhóm sau khi đã hoàn thiện, khuyến khích trẻ sử dụng các công cụ để có kết quả chính xác hơn như thước đo.</p> <p>- Sau khi hoàn thiện nhóm con có hình gì? Hình này có đặc điểm gì? Có những phần nào? Các nửa của hình có đặc điểm gì? Gồm có những chi tiết/ hình dạng/ đường nét gì? Màu sắc, kích thước, khoảng cách ra sao? ... Các chi tiết trên 2 nửa giống hay khác nhau?</p> <p>* Hoạt động 2: Giải thích</p> <p>- Sau khi hoàn thiện bài tập và ghi chép lại các thông tin về hình ảnh có được. Gv cho các nhóm lên trưng bày về sản phẩm của nhóm mình.</p> <p>- Giáo viên hỏi từng thử thách của các nhóm và mời đại diện nhóm chia sẻ.</p> <p>- Trong quá trình chia sẻ gv đặt các câu hỏi gợi ý trẻ để trẻ chia sẻ được sâu về sp của nhóm: nhận xét sự hợp lý hay ko của sản phẩm từng nhóm và miêu tả sản phẩm: vị trí, độ lớn, màu sắc, khoảng cách...giống nhau của các nửa qua trục:</p> <p>+ <i>Nhóm con có hình gì?</i></p> <p>+ <i>Hình này đã được hoàn thiện hợp lý chưa?</i></p> <p>+ <i>Hình ảnh này có đặc điểm gì?</i></p> <p>+ <i>Gồm có những chi tiết/ hình dạng/ đường nét gì?</i></p> <p>+ <i>Màu sắc, kích thước, khoảng cách ra sao?</i></p> <p>+ <i>Các chi tiết trên 2 nửa giống hay khác nhau?</i></p> <p>=> Tất cả các hình ảnh ở các nhóm đều có hình dạng và màu sắc giống nhau, khoảng cách từ đường thẳng tới mép bên phải và khoảng cách từ đường thẳng tới</p>
---	--	--

	<p>* Toán: Trẻ làm quen với khái niệm đối xứng qua trục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ôn tập các kỹ năng toán: đo, đếm; Ôn tập các kiến thức về số, màu sắc, hình dạng, định hướng không gian (bên trái, bên phải) <p>* Nghệ thuật: Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của các đối tượng có pattern đối xứng trong tự nhiên và biết pattern đối xứng có thể sử dụng trong đời sống: trang trí, thiết kế các sản phẩm có tính ứng dụng ...</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết hợp tác với bạn khi hoạt động nhóm. - Tích cực tham gia các hoạt động. - Nhận biết được các đối tượng có trục đối xứng trong cuộc sống hàng ngày. 	<p>(khái niệm và có hình ảnh minh họa)</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bút chì, tẩy, thước đo - Sáp màu - Đồ dùng, đồ chơi, tranh ảnh quanh lớp. 	<p>mép bên trái đều bằng nhau. Tất cả các hình ảnh đều có đường thẳng ở giữa hình. Vậy đường thẳng ở giữa hình ảnh được gọi là gì?</p> <p>* Khái niệm đối xứng qua trục (1 trục): Tất cả các hình các con vừa vẽ hay xếp được được gọi là các hình có đối xứng qua 1 trục. Đối xứng trục là có 1 đường thẳng ở giữa chia đối tượng thành 2 phần có kích thước bằng nhau, hình dạng và màu sắc giống nhau và đối xứng nhau (1 số hình ảnh minh họa đối xứng qua trục)</p> <p>* Hoạt động 3: Củng cố, luyện tập:</p> <p>- Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, nhiệm vụ của 2 đội sẽ đi tìm đồ dùng, đồ chơi giống nhau về hình dạng, màu sắc và kích thước đặt vào 2 bên của trục. + Luật chơi: Trong vòng 1 bản nhạc, đội nào xếp đúng và nhanh thì đội đó sẽ chiến thắng. + Trẻ chơi: Trong quá trình trẻ thực hiện gv kiểm tra kết quả. <p>- Trò chơi 2: Bộ siêu tập của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 nhóm tìm tranh ảnh các đối tượng có tính đối xứng có ở trong lớp học đã được xác định trục đối xứng dán các hình ảnh vào bảng sưu tập của nhóm mình + Luật chơi: Trong khoảng thời gian là 1 bản nhạc, đội nào tìm được nhiều hình ảnh đúng trong bộ siêu tập hơn thì đội đó dành chiến thắng. + Trẻ chơi: Cô quan sát, hướng dẫn trẻ chơi. <p>* Liên hệ 1 số hình ảnh đối xứng trục trong cuộc sống: Xem hình ảnh một số ứng dụng trong cuộc sống của đối xứng (1 số hình ảnh các đối tượng có đối xứng trục: con bướm, lá cây móng bò, hình trái tim, icon mặt cười, cỏ 4 lá ...)</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Gv đánh giá trẻ thông qua phiếu ghi chép và quá trình hoạt động để đánh giá hứng thú, kiến thức và kỹ năng của trẻ thông qua hoạt động để đưa ra tác động tiếp theo cho phù hợp.</p>
Lưu ý	Năm học 2024 – 2025		Năm học 2025- 2026

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chỉnh sửa		

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá Tìm hiểu 1 số côn trùng có lợi và có hại</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm hình dáng, cấu tạo, màu sắc của 1 số con côn trùng. - Trẻ nhận biết được các con côn trùng có lợi và côn trùng có hại.</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ nói được hiểu biết của mình về 1 số con côn trùng. - Trẻ nhận biết, phân biệt được điểm giống và khác nhau giữa côn trùng có lợi và có hại.</p> <p>3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia học tập. -</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Máy vi tính, ti vi, vi deo ích lợi và tác hại của côn trùng. - Giáo án điện tử. - Tranh ảnh 1 số con côn trùng: con ong, con bướm, con kiến, con muỗi. - Bảng khám phá, phân.</p> <p>* Đồ dùng của trẻ: - Các bức tranh đã cắt cho trẻ ghép, 20 vòng thẻ đục, 2 bảng đa năng. - Tranh 1 số loại côn trùng - Mũ kiến</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Con muỗi” - Các con vừa chơi trò chơi gì? Con muỗi là 1 loại côn trùng đấy các con ạ, theo các con muỗi là côn trùng có lợi hay có hại? Vì sao? - Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu về 1 số loại côn trùng có lợi và có hại nhé. Trước hết cô xin mời các con xem 1 video: “ Lợi ích và tác hại của côn trùng”.</p> <p>2. Hình thức phương pháp tổ chức. <i>* Khám phá tên gọi 1 số loại côn trùng có lợi và có hại</i> - Cô cho trẻ xem video và giải thích cho trẻ biết tại sao con côn trùng đó lại có lợi và có hại. - Kể tên cho cô các con côn trùng có lợi trong vi deo? Và lợi ích của chúng là gì? - Kể tên các loại côn trùng có hại trong video? Tác hại của chúng là gì? <i>* Khám phá 1 số con côn trùng có lợi và có hại</i> - Có rất nhiều côn trùng có lợi và có hại, hôm nay cô và các con sẽ tìm hiểu 4 con côn trùng đó là con ong, con bướm, con kiến và con muỗi. - Cô đã chuẩn bị 4 bức tranh về 4 con vật này, các con sẽ về 4 nhóm quan sát và cho cô biết: + Đây là con gì? + Nó có cấu tạo như thế nào? + Nơi sống của nó ở đâu? + Thức ăn của nó là gì? + Nó có ích lợi hay tác hại gì? - Trẻ về nhóm thảo luận, cô tới từng nhóm gợi ý, hướng dẫn trẻ khám phá. Khi trẻ thảo luận xong, cô mời đại diện từng nhóm lên nói về con côn trùng mà nhóm mình khám phá.</p>

- Cô đã chuẩn bị bảng và phần, bây giờ các con sẽ nói và cô sẽ ghi lại vào bảng khám phá nhé.

BẢNG KHÁM PHÁ

ST T	Tên côn trùng	Đặc điểm, cấu tạo	Thức ăn	Nơi sống	Lợi ích- tác hại
1	Con Ong	Đầu, thân, đuôi, hai cánh mỏng, 6 cái chân	Hút mật từ các bông hoa	Vườn hoa, vườn cây ăn quả, sống trong các tổ trên cây	- Giúp hoa thụ phấn - Làm ra mật ong rất tốt cho con người.
2	Con Bướm				
3	Con kiến				
4	Con Muỗi				

Sau khi cho trẻ khám phá các con côn trùng trên bảng cô khái quát lại cho trẻ trên ti vi về từng con côn trùng.

- Giáo dục trẻ: Ong và bướm tuy là côn trùng có lợi nhưng các con không được phá tổ Ong nếu không sẽ bị Ong đốt, còn Bướm sẽ làm mất ngứa vì có phần.

+ Kiến đốt rất đau. Không ngồi ở các góc tối kéo bị muỗi đốt, mặc quần áo dài và mặc màn khi đi ngủ .

*** So sánh hai nhóm côn trùng có lợi và có hại**

- Cô cho trẻ nói ý kiến cô viết ý kiến giúp trẻ, sau cô khái quát và bổ sung những ý kiến trẻ còn thiếu.

So sánh	Côn trùng có lợi (Ong, Bướm)	Côn trùng có hại (Kiến, muỗi)
Giống nhau	- Là côn trùng - Có đầu, thân, đuôi, cánh và chân	
Khác nhau	Sống ở vườn hoa, tổ, vườn cây ăn quả Thụ phấn cho hoa Cho mật ong	Sống ở nơi tối tăm, ẩm ướt Đốt người

			<p>* Trò chơi củng cố:</p> <p>- <i>Trò chơi 1: Ghép tranh</i></p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 đội, mỗi đội có một bức tranh côn trùng đã bị cắt rời. Nhiệm vụ của 4 đội là bật liên tục qua 5 vòng thẻ đục lên gắn các mảnh ghép thành bức tranh hoàn chỉnh, nói tên côn trùng trong bức tranh, là côn trùng có lợi hay có hại?</p> <p>+ Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn xong trước là đội dành chiến thắng. Trong lúc chơi, bạn trước gắn xong về chỗ, bạn sau mới được lên tiếp, bạn cuối cùng sẽ nói tên côn trùng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Sau khi kết thúc cô nhận xét, khen gọi trẻ.</p> <p>- <i>Trò chơi 2: Truyền tin:</i></p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội xếp thành hàng dọc, các trẻ đội mũ Kiến. Bạn đầu tiên chạm râu vào râu của bạn thứ 2 và nói nhỏ vào tai bạn tên 1 loại côn trùng. Cứ như thế đến bạn cuối cùng nhận tin và lên lấy bức tranh về loại côn trùng mà bạn đầu tiên truyền tin gắn lên bảng.</p> <p>+ Luật chơi: Sau mỗi lượt chơi cô lại kiểm tra luôn kết quả. Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét sau khi chơi</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p>
Lưu ý	Năm học 2024 – 2025		Năm học 2025- 2026
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Vận động</u></p> <p>VĐCB: Ôn bò cao, ném bóng qua dây</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên vận động, hiểu cách vận động: “Bò cao, ném bóng qua dây”.</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ tập đúng động tác kỹ thuật: Phối hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia khi bò, dùng sức mạnh của tay ném bóng qua dây</p> <p>3.Thái độ - Trẻ mạnh dạn tự tin khi tập - Biết chờ đợi đến lượt khi tham gia vận động.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - Sân tập bằng phẳng, thoáng mát. - Phấn, xác xô, vạch xuất phát - Nhạc bài hát: “Chickendan, Anh cá bảy màu”</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ - Trang phục gọn gàng để vận động, phù hợp với thời tiết. - Bóng đủ dùng cho mỗi trẻ - Cột chăng dây.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức - Trước khi vào bài tập hôm nay cô con mình cùng kiểm tra sức khỏe xem có bạn nào bị ốm không nhé!</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức * Khởi động - Cô bật nhạc: “Chickendan” cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn kết hợp các kiểu đi thường, đi kiễng gót, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường và đi khuyu gỏi, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường sau đó về thành 2 hàng dọc đếm số 1-2 đến hết, tách thành 4 dọc, chuyển thành 4 hàng ngang. * Trọng động - BTPTC: Cho trẻ tập các động tác tay, bụng, chân, bật trên nền nhạc bài hát “Anh cá bảy màu” + Động tác tay: 2 tay đưa ra trước lên cao (6l x 4n) + Động tác lườn, bụng: Quay người sang 2 bên (4l x 4n) + Động tác chân: Đứng, một chân đưa lên trước, khuyu gỏi (4l x 4n) + Động tác bật: 2 tay chống hông bật chụm tách chân (4l x 4n) - Cô hô hiệu lệnh chuyển đội hình thành hai hàng ngang quay mặt vào nhau. - VĐCB: “Bò cao, ném bóng qua dây” - Với các đồ dùng và dụng cụ này các con đoán thử xem hôm nay các con sẽ tập những vận động nào. - Cô giới thiệu bài tập: Hôm nay cô và các con sẽ ôn lại 2 vận động: “Bò cao ném bóng qua dây”. + Lần 1: Cô mời hai bạn lên tập lại vận động. Nếu trẻ tập chưa tốt, cô cho trẻ thực hiện lại và phân tích động tác. + Cô làm mẫu lần 2: Thực hiện vận động và phân tích động tác kỹ thuật: Từ chỗ của mình cô đi tới vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh bò cô bò phối hợp bàn tay bàn chân, sau đó cô lấy bóng và ném qua dây và đứng về cuối hàng. - Cô vừa thực hiện vận động gì? - Mời 2 trẻ lên thực hiện. - Cho trẻ nhận xét bạn thực hiện như thế nào?</p>

			<p>- Trẻ thực hiện: Cô chú ý sửa sai cho trẻ. + Lần 1: Cho lần lượt trẻ ở 2 hàng lên thực hiện vận động, cô hướng dẫn, sửa sai và động viên khích lệ trẻ kịp thời + Lần 2: Cho trẻ ở 2 hàng lên tập nối tiếp nhau + Lần 3: 2 đội thi đua nhau thực hiện * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập, điều hòa cơ thể. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ</p>
Lưu ý	Năm học 2025 – 2026		Năm học 2026- 2027
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Tạo hình Vẽ côn trùng (Đề tài/ Vở/13)</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, hình dáng của 1 số con côn trùng như chuồn chuồn, ong, bướm, bọ dừa... - Trẻ biết ích lợi và tác hại của 1 số con côn trùng. - Trẻ biết cách vẽ côn trùng</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ thể hiện được ý tưởng của bản thân qua sản phẩm tạo hình: + Vẽ được con côn trùng bằng các nét thẳng, nét xiên, nét cong, nét cong tròn khép kín...</p>	<p>* Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: “Kìa con bướm vàng” - Tranh gợi ý của cô: + Tranh 1: Con Bướm. + Tranh 2: Con bọ dừa + Tranh 3: Con chuồn chuồn - Nhạc không lời - Giá treo tranh.</p> <p>* Đồ dùng của trẻ:</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cô và trẻ cùng hát bài: “Kìa con bướm vàng”.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức a. Quan sát, đàm thoại gợi ý: * Cô chia về 3 nhóm và yêu cầu trẻ: - Các con hãy quan sát và cho cô biết đây là con gì? - Con côn trùng này có đặc điểm gì về hình dáng, màu sắc, lợi ích, tác hại? - Cô đã thực hiện như thế nào để có bức tranh này? - Bố cục tranh cách di màu và các hình ảnh có trong bức tranh? - Sau khi trẻ về nhóm quan sát, cô mời đại diện các nhóm lên nói về bức tranh của nhóm mình vừa quan sát, cô gợi ý hỏi trẻ về bức tranh. * Cô khái quát lại 3 bức tranh: * Tranh 1: Con Bướm - Đây là bức tranh cô vẽ con Bướm, con Bướm có đầu, thân và 4 cái cánh. - Đầu tiên cô vẽ một hình bầu dục nhỏ làm thân con Bướm, trên thân con Bướm cô vẽ những nét ngang nhỏ để trang trí. Cô vẽ đầu con Bướm hình tròn và có 2 cái mắt hình tròn, hai cái râu cong hai bên. - Cô vẽ cánh Bướm bằng ai nét cong, cánh trên to hơn cánh dưới. Cuối cùng cô tô màu con Bướm cho đẹp và tô nền. * Tranh 2: Con bọ dừa - Đây là bức tranh vẽ con bọ dừa. Con bọ dừa có đầu, thân và chân. - Thân được cô vẽ bằng nét cong tròn khép kín, cô vẽ hai nét xiên để làm cánh của bọ dừa, trên cánh điểm các chấm tròn. Trên thân cô vẽ mỗi bên 3 cái chân nhỏ bằng các nét gấp khúc. - Đầu bọ dừa cô vẽ nửa hình tròn nối vào thân, trên đầu có 2 mắt vẽ bằng hai nét cong tròn khép kín, cuối cùng cô vẽ hai cái râu bằng hai nét cong. - Cuối cùng cô tô cánh bọ dừa màu đỏ, các chấm các màu, đầu bọ dừa màu đen. Và cô tô nền bức tranh màu vàng cho đẹp</p>

	<p>+ Tô màu không chòem ra ngoài; phối màu hài hòa; bố cục tranh cân đối</p> <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô - Thích thú khi hoàn thành sản phẩm. - Mạnh dạn đưa ra ý kiến giới thiệu sản phẩm của mình và nhận xét sản phẩm của bạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trang phục gọn gàng. - Bàn ghế - Vở tạo hình/T13 - Sáp màu. 	<p>* Tranh 3: Con Chuồn chuồn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con Chuồn chuồn gồm có thân, đầu, 4 cái cánh. - Đầu Chuồn chuồn và hai mắt cô vẽ bằng nét cong tròn khép kín, thân chuồn chuồn cô vẽ bằng hình bầu dục dài có các nét ngang thân. 4 cánh Chuồn chuồn cô vẽ bằng các nét cong, hai cánh trên to và dài hơn hai cánh dưới. Trên cánh cô trang trí thêm các chấm tròn, cuối cùng cô tô màu bức tranh cho đẹp. <p>b. Hỏi ý tưởng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có muốn vẽ những bức tranh đẹp giống của cô không? - Các con thích vẽ con gì? - Vẽ bằng những nét nào? Tô màu gì? - Cô nhắc trẻ bố cục tranh, cách tô màu, cách cầm bút và tư thế ngồi. - Trong vở của các con cũng có hình 1 số con côn trùng đấy, các con hãy vẽ con côn trùng mà các con thích nhất nhé. <p>c. Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc không lời trong khi trẻ vẽ. - Cô đi xung quanh trẻ bao quát và nhắc nhở trẻ, giúp đỡ những trẻ gặp khó khăn hoàn thành sản phẩm của mình. <p>d. Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mang tranh lên treo vào giá. Cho từng trẻ giới thiệu về bức vẽ của mình. Con cảm thấy bài vẽ này như thế nào - Con vẽ con côn trùng như thế nào? Vẽ bằng những nét nào? Tô màu như thế nào? - Các con sẽ dùng những bức tranh này làm gì? - Cô nhận xét khen ngợi, động viên khích lệ những bài chưa đẹp hoặc bài chưa làm xong. <p>3. Kết thúc hoạt động: Kết thúc giờ học.</p>
Lưu ý	<p style="text-align: center;">Năm học 2024 – 2025</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		<p style="text-align: center;">Năm học 2025- 2026</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
Chỉnh sửa			

Tên hoạt động học	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p><u>Văn học</u> Thơ: Đàn kiến nó đi (Trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về một đàn kiến nhỏ đang cắm đầu cắm cổ chạy ngược, chạy xuôi không ra hàng lối.</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ thuộc bài thơ - Trẻ đọc được bài thơ bằng ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng. - Thể hiện các động tác minh họa theo cô. - Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự bê ghế và ngồi ghế đúng cách.</p> <p>3. Thái độ - Trẻ thích đọc thơ, chú ý nghe cô và bạn đọc thơ.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Giáo án điện tử có nội dung bài thơ: Đàn kiến nó đi - Tranh minh họa nội dung bài thơ. - Bài hát: “Con ve và con kiến”</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Trang phục gọn gàng.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cho cả lớp hát và vận động theo nhạc bài: “Con ve và con kiến” và hỏi trẻ + Các con vừa hát bài gì? + Bài hát nói về con gì?</p> <p>2. Phương pháp và hình thức tổ chức: - Cô giới thiệu tên bài thơ: “Đàn kiến nó đi” do tác giả Định Hải sáng tác - Lần 1: Cô đọc thơ kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.(Định Hải) - Lần 2: Kết hợp hình ảnh. * Cô trò chuyện, đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ: - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Bài thơ: “Đàn kiến nó đi” nói về con gì? - Đàn Kiến này như thế nào ? <i>(Một đàn kiến nhỏ)</i> - Kiến có đi thành hàng không? <i>(Chạy ngược.....hàng đôi)</i> - Kiến chạy như thế nào? <i>(Đang chạy....bên nọ)</i> - Tư thế khi kiến chạy như thế nào? <i>(Cắm đầu, cắm cổ)</i> - Kiến chạy như vậy có đẹp không? <i>(Kìa trông xấu quá)</i> - Còn các bạn nhỏ khi vào lớp chúng mình đi như thế nào? <i>(Chúng em.....hai hàng)</i> - Các bạn nhỏ có giống như kiến không? <i>(Chẳng như.....cả đàn)</i> - Lần 3: Cô đọc với nhạc không lời. * Trẻ đọc thơ - Cô sửa sai cho trẻ những câu còn chưa đúng, còn ngọng lisp, tiếng địa phương. - Cả lớp đọc cùng cô 2 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 3 tổ lên thi đua xem đội nào đọc thơ hay nhất nhé - Cô mời nhóm bạn trai lên đọc thơ thi với nhóm bạn gái - Cô mời nhóm bạn tóc ngắn thi đọc thơ với nhóm bạn tóc dài * Giáo dục: Trẻ phải biết xếp hàng, đi thẳng hàng ngay ngắn, tuân thủ các nội quy quy định của trường của lớp - Việc xếp hàng đi thẳng hàng có khó không các bạn? - Để luôn được khen các bạn ngoan, tuân thủ kỉ luật tốt các con hãy chú ý lắng nghe theo hiệu lệnh của các cô nhé! - Vậy các con hãy học thuộc bài thơ này về đọc cho bố mẹ cùng nghe các con có đồng ý không? <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung tuyên dương trẻ.
Lưu ý	Năm học 2024 – 2025		Năm học 2025- 2026
Chỉnh sửa			